

THÔNG TIN XÉT TUYỂN NGUYỆN VỌNG BỔ SUNG
của các trường cao đẳng phía bắc
Cập nhật đến 15g ngày 28-8-2015

Danh sách này gồm 40 trường; mỗi trường có thông tin về:

- Chỉ tiêu tuyển sinh Đợt II (có trường gọi là chỉ tiêu xét tuyển bổ sung Đợt I) trình độ Cao đẳng, được phân theo từng ngành;
- Mức điểm trúng tuyển Đợt I (thường là điểm nhận hồ sơ ĐKXT đợt II) của mỗi ngành;
- Tổ hợp các môn xét tuyển và điều kiện xét tuyển khác theo từng ngành, nếu có.

1. TRƯỜNG CAO ĐẲNG NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT BẮC BỘ (MÃ TRƯỜNG CNP)

Ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu	Tổ hợp môn xét tuyển/ Học bạ THPT
Chăn nuôi	C620105	37	A00, B00/ Học bạ THPT
Công nghệ sinh học	C420201	30	A00, B00/ Học bạ THPT
Dịch vụ thú y	C640201	124	A00, B00/ Học bạ THPT
Kế toán	C340301	33	A00, A01, D01/ Học bạ THPT
Khoa học cây trồng	C620110	20	A00, B00/ Học bạ THPT
Khuyến nông	C620102	26	A00, B00/ Học bạ THPT
Kinh doanh nông nghiệp	C620114	28	A00, A01, D01/ Học bạ THPT
Phát triển nông thôn	C620116	24	A00, B00/ Học bạ THPT
Quản lý đất đai	C850103	46	A00, B00/ Học bạ THPT
Quản trị kinh doanh	C340101	18	A00, A01, D01/ Học bạ THPT
Tài chính ngân hàng	C340201	30	A00, A01, D01/ Học bạ THPT
Tin học ứng dụng	C480202	21	A00, A01, D01/ Học bạ THPT

Nhà trường xét tuyển nguyện vọng cho đối tượng gồm:

- Thí sinh đăng ký xét tuyển theo kỳ thi THPT Quốc gia với mức điểm sàn xét tuyển bằng mức điểm NV 1
- Thí sinh đăng ký xét tuyển học bạ THPT theo đề án tuyển sinh (tổng điểm trung bình 3 môn của 5 học kỳ THPT) ≥ 16.50 điểm.

2. TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG (MÃ TRƯỜNG CM1)

a) Đối tượng:

- Đã tốt nghiệp Trung học phổ thông và có Giấy chứng nhận kết quả thi Trung học phổ thông Quốc gia 2015 dùng để xét tuyển nguyện vọng bổ sung, trong đó có điểm thi của các môn văn hóa tương ứng với tổ hợp đăng ký xét tuyển;
- Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển vào những ngành tuyển sinh theo các tổ hợp M00, N00, H00: có thêm kết quả thi các môn năng khiếu (tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương hoặc các trường đại học công lập).

b) Các ngành tuyển sinh nguyện vọng bổ sung đợt 1:

Stt	Ngành	Chỉ tiêu	Tổ hợp và môn xét tuyển
1	Sư phạm Âm nhạc	32	Tổ hợp N00: xét điểm thi môn Văn và điểm thi 2 môn năng khiếu (môn Thẩm âm - Tiết tấu tính hệ số 2)
2	Sư phạm Mỹ thuật	38	Tổ hợp H00: xét điểm thi môn Văn và điểm thi 2 môn năng khiếu (môn Hình họa tính hệ số 2)
3	- Giáo dục Mầm non chất lượng cao - Giáo dục Mầm non theo NCXH - Các chương trình song ngành:	52 238	- Tổ hợp M00: xét điểm thi 2 môn Văn, Toán và điểm thi năng khiếu. - Song ngành Giáo dục Mầm non -

Stt	Ngành	Chỉ tiêu	Tổ hợp và môn xét tuyển
	Giáo dục Mầm non - Giáo dục Đặc biệt Giáo dục Mầm non - Sư phạm Âm nhạc Giáo dục Mầm non - Sư phạm Mĩ thuật Giáo dục Mầm non - Công tác Xã hội Giáo dục Mầm non - Kinh tế Gia đình Giáo dục Mầm non - Công nghệ Thông tin Giáo dục Mầm non - Quản trị Văn phòng Giáo dục Mầm non - Tiếng Anh	5 12 37 24 39 42 21 15	Tiếng Anh xét tuyển theo 1 trong 2 tổ hợp M00 (Văn, Toán, năng khiếu) hoặc D01 (Văn, Toán, Tiếng Anh).
4	Giáo dục Đặc biệt	12	Tổ hợp M00: xét điểm thi 2 môn Văn, Toán và điểm thi năng khiếu
5	- Thiết kế Thời trang - Chương trình song ngành: Thiết kế Thời trang - Thiết kế Đồ họa	30	Tổ hợp H00: xét điểm thi môn Văn và điểm thi 2 môn năng khiếu (môn Trang trí tính hệ số 2)
6	Thiết kế Đồ họa	29	
7	- Giáo dục Công dân - Chương trình ngành chính - ngành phụ: Giáo dục Công dân - Công tác Đội	13	Xét điểm thi các môn của kỳ thi THPTQG thuộc các tổ hợp: A00, B00, C00, D01
8	- Công nghệ Thiết bị trường học - Chương trình song ngành: Công nghệ Thiết bị trường học - Khoa học Thư viện	29	
9	- Quản trị Văn phòng - Chương trình song ngành: Quản trị Văn phòng - Thư kí Văn phòng Quản trị Văn phòng - Lưu trữ học	17	Xét điểm thi các môn của kỳ thi THPTQG thuộc các tổ hợp: A00, A01, C00, D01
10	- Thư kí Văn phòng - Chương trình song ngành: Thư kí Văn phòng - Lưu trữ học	30	
11	- Quản lí Văn hóa - Chương trình song ngành: Quản lí Văn hóa - ViệtNam học	25	
12	Lưu trữ học	29	
13	ViệtNam học	25	
14	Công tác Xã hội	10	
15	Khoa học Thư viện	29	
16	- Sư phạm Kỹ thuật Công nghiệp - Chương trình song ngành: Sư phạm Kỹ thuật Công nghiệp - Công nghệ Thiết bị trường học	30	Xét điểm thi các môn của kỳ thi THPTQG thuộc các tổ hợp: A00, A01, B00, D01
17	- Công nghệ Thông tin - Chương trình song ngành: Công nghệ Thông tin - Khoa học Thư viện	26	Xét điểm thi các môn của kỳ thi THPTQG thuộc các tổ hợp: A00, A01, D01
18	Hệ thống Thông tin quản lí	30	
19	Kinh tế Gia đình	30	
20	Sư phạm Tin học	25	
21	Tiếng Anh	20	Xét điểm thi các môn của kỳ thi THPTQG thuộc tổ hợp: A01, D01 . (Môn Tiếng Anh tính hệ số 2)

c) Hồ sơ đăng kí dự tuyển:

- Phiếu Đăng ký xét/thi tuyển cao đẳng chính qui theo mẫu của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương (thí sinh có thể tải về từ website của Nhà trường);

- Giấy chứng nhận kết quả thi Trung học phổ thông Quốc gia 2015 dùng để xét tuyển nguyện vọng bổ sung;

- 01 phong bì dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên lạc của thí sinh.

d) Lệ phí dự tuyển: 30.000đ/hồ sơ.

e) Thời gian và nơi nhận hồ sơ:

Thời gian: Từ ngày 25 tháng 8 đến hết ngày 15 tháng 9 năm 2015. Đối với thí sinh gửi hồ sơ qua đường bưu điện, tính theo dấu bưu điện nơi gửi đi.

Nơi nhận: Qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Phòng Quản lý Đào tạo - Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương, 387 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội.

Theo qui định, thí sinh chỉ được rút hồ sơ nếu không trúng tuyển sau khi kết thúc đợt xét tuyển.

f) Thời gian công bố kết quả xét tuyển:

Theo Qui định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, dự kiến công bố kết quả xét tuyển vào các ngày 18, 19 tháng 9 năm 2015. Kết quả xét tuyển và thời gian nhập học được công bố trên trang thông tin điện tử của Nhà trường.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

Địa chỉ: 387 đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Trang thông tin điện tử: www.cdsptw.edu.vn

Điện thoại: (04) 37565209 - (04) 37562670 - (04) 39714011./.

3. TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM YÊN BÁI (MÃ TRƯỜNG C13)

STT	Ngành/ Chuyên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn	Số chỉ tiêu
1	Giáo dục Mầm non	C140201	Toán, Văn, NK (M00)	Sẽ có thông báo cụ thể ngay sau khi nhận được văn bản cho phép điều chỉnh chỉ tiêu của UBND Tỉnh; của Sở GD&ĐT Tỉnh
2	Giáo dục Tiểu học	C140202	Toán, Lý, Hóa (A00) Toán, Anh, Văn (D01) Toán, Anh, Hóa (D07) Toán, Anh, Lý (A01)	45
3	Sư phạm Toán Lý	C140209	Toán, Lý, Hóa (A00) Toán, Anh, Văn (D01) Toán, Anh, Hóa (D07) Toán, Anh, Lý (A01)	45
4	Tin học Ứng dụng	C480201	Toán, Lý, Hóa (A00) Toán, Lý, Anh (A01) Toán, Văn, Anh (D01) Toán, Văn, Hóa (C02)	45

4. TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ TĨNH (MÃ TRƯỜNG CNY)

4.1 Mức điểm trúng tuyển Nguyện vọng 1 vào ngành Cao đẳng Điều dưỡng: 12 điểm

4.2. Mức điểm trúng tuyển Nguyện vọng 1 vào ngành Cao đẳng Hộ sinh: 12 điểm

4.3. Số thí sinh trúng tuyển Nguyện vọng 1 và chỉ tiêu còn lại của các ngành để xét nguyện vọng bổ sung

• **Cao đẳng Điều dưỡng:**

- Chỉ tiêu : **300**

- Điểm xét tuyển từng ngành/nhóm ngành: 12 điểm

- Số Thí sinh đã trúng tuyển Nguyện vọng 1: 19 em

- **Chỉ tiêu còn lại để xét tuyển Nguyện vọng bổ sung: 281**

Thí sinh trúng tuyển các ngành có danh sách kèm theo

- **Cao đẳng Hộ sinh:**
- Chỉ tiêu : 50
- Điểm xét tuyển từng ngành/nhóm ngành: 12 điểm
- Số Thí sinh đã trúng tuyển Nguyên vọng 1: 01 em
- **Chỉ tiêu còn lại để xét tuyển Nguyên vọng bổ sung: 49**

4.3. Các điều kiện xét tuyển Nguyên vọng bổ sung:

Xét kết quả điểm tổ hợp 03 môn (Khối A& B) trong kỳ thi THPT quốc gia.

- **Khối A:** Toán, Vật lý, Hóa học.

- **Khối B:** Toán, Hóa học, Sinh học

Website: cdythatinh.edu.vn (Tuyển sinh 2015)

5. TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM HÀ GIANG (MÃ TRƯỜNG C05)

a) Các ngành tuyển sinh và chỉ tiêu cụ thể

TT	Các ngành tuyển sinh	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu
1	Giáo dục Mầm non	C140201	Ngữ văn, Toán, Năng khiếu	122
2	Giáo dục Tiểu học	C140202	- Văn, Toán, Vật lý; - Văn, Toán, Sinh học; - Văn, Toán, Lịch sử; - Văn, Toán, Địa lý.	50
3	Sư phạm Toán	C140209	Toán, Vật lý, Hóa học	44
4	Sư phạm Địa lý	C140219	- Văn, Toán, Địa lý. - Văn, Toán, Vật lý; - Văn, Toán, Hóa học; - Văn, Toán, Lịch sử;	47
5	Sư phạm Ngữ văn	C140217	Văn, Lịch sử, Địa lý	25

b. Điều kiện xét tuyển: Thí sinh đăng ký xét tuyển nguyện vọng bổ sung đợt 1 phải có đủ các điều kiện sau:

- Thí sinh đã đăng ký sử dụng kết quả kỳ thi trung học phổ thông quốc gia để xét tuyển ĐH, CĐ;
- Tổng điểm các môn thi của tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển phải đạt từ 12,0 điểm trở lên (đối với học sinh phổ thông ở khu vực 3) và không có môn thi nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 1,0 điểm trở xuống. Riêng đối với ngành Giáo dục Mầm non, chỉ xét tuyển đối với những thí sinh đã dự thi môn Năng khiếu tại trường Cao đẳng Sư phạm Hà Giang;
- Thí sinh có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hà Giang.

c. Tổ chức nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển và thời gian xét tuyển nguyện vọng bổ sung đợt 1

* Tổ chức nhận hồ sơ

- Thời gian: Từ ngày 26/8/2015 đến 17h ngày 07/9/2015 tất cả các ngày trong tuần. Riêng đối với những hồ sơ gửi theo đường bưu điện có tính theo dấu bưu điện.
- Địa điểm: Thí sinh có thể nộp hồ sơ trực tiếp tại trường CĐSP Hà Giang, gửi chuyển phát nhanh qua đường bưu điện theo địa chỉ: Phòng Đào tạo và Quản lý khoa học - Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Giang. Tổ 16 - Phường Nguyễn Trãi - Thành phố Hà Giang - Tỉnh Hà Giang hoặc nộp tại Sở GDĐT hoặc trường THPT do Sở GDĐT quy định.
- Hồ sơ gồm

- 1) Giấy chứng nhận kết quả thi dùng cho xét tuyển các nguyện vọng bổ sung (theo mẫu quy định tại Phụ lục II của Quy chế tuyển sinh, có kèm theo) ;
- 2) Phiếu đăng ký xét tuyển có ghi rõ đợt xét tuyển, được đăng ký 4 ngành của trường cho mỗi đợt xét tuyển, các nguyện vọng được xếp thứ tự ưu tiên từ 1 đến 4. Mỗi nguyện vọng cần chỉ rõ ngành đăng ký xét tuyển và tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển (theo mẫu quy định tại Phụ lục III của Quy chế tuyển sinh, có kèm theo);
- 3) 02 phong bì đã dán sẵn tem, có ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của thí sinh.

4) Minh chứng để được hưởng ưu tiên theo đối tượng (nếu thí sinh có đề nghị điều chỉnh chế độ ưu tiên)

5) Bản sao học bạ 3 năm học THPT (có công chứng)

6) Lệ phí đăng ký xét tuyển : 30.000đ (ba mươi ngàn đồng chẵn)/1 hồ sơ.

Ghi chú: Đối với những thí sinh đăng ký xét tuyển qua Sở GDĐT hoặc trường THPT do Sở GDĐT quy định, khi trúng tuyển sẽ hoàn thiện hồ sơ trong thời gian đến làm thủ tục nhập học

* **Thời gian xét tuyển:** 16h ngày 09/9/2015 (dự kiến)

Trên đây là Thông báo về việc xét tuyển nguyện vọng bổ sung đợt 1 vào các ngành tuyển sinh trình độ cao đẳng hệ chính quy tại trường Cao đẳng Sư phạm Hà Giang năm 2015 của Hội đồng tuyển sinh Trường CĐSP Hà Giang. Thông tin chi tiết xin liên hệ theo số điện thoại: 0219.3868.057, 0219.3863.110 hoặc 0986.852.002

6. TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM BẮC NINH (MÃ TRƯỜNG C19)

a. Ngành tuyển, chỉ tiêu, điểm sàn nhận hồ sơ

Ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu	Điểm sàn nhận HS
1. Các ngành đào tạo CĐSP hệ khẩu Bắc Ninh			132	
Giáo dục Mầm non	C140201	C00, D(01,02,03,04,05,06)	53	12
Sư phạm Vật lý (Lý-KTCN)	C140211	A00, A01, C01	38	12
Sư phạm Ngữ văn (Văn-Sử)	C140217	C00, D(01,02,03,04,05,06)	20	12
Sư phạm Tiếng Anh	C140231	D01	21	12
2. Các ngành đào tạo CĐSP hệ khẩu ngoài tỉnh Bắc Ninh			338	
Giáo dục Mầm non	C140201	C00, D(01,02,03,04,05,06)	112	12
Giáo dục Tiểu học	C140202	A00, B00, C00, D(01,02,03,04,05,06)	72	12
Sư phạm Toán học (Toán-Tin)	C140209	A00, A01, B00, D(01,02,03,04,05,06)	37	12
Sư phạm Vật lý (Lý-KTCN)	C140211	A00, A01, C01	40	12
Sư phạm Ngữ văn (Văn-Sử, Văn-Địa)	C140217	C00, D(01,02,03,04,05,06)	38	12
Sư phạm Tiếng Anh	C140231	D01	39	12
3. Các ngành CĐ ngoài SP hệ khẩu trong và ngoài tỉnh			150	
Thiết kế đồ họa	C210403	A00, A01, D(01,02,03,04,05,06)	30	12
Tiếng Anh	C220201	D01	30	12
Khoa học thư viện	C320202	A00, A01, C00, D(01,02,03,04,05,06)	30	12
Tin học ứng dụng	C480202	A00, A01, B00, D(01,02,03,04,05,06)	30	12
Công tác xã hội	C760101	C00, D(01,02,03,04,05,06)	30	12

b. Thời gian nhận hồ sơ : từ **26/8/2015** đến **07/9/2015**.

Hồ sơ ĐKXT Nguyện vọng bổ sung đợt 1 (sau đây gọi là Hồ sơ ĐKXT đợt 2) gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển có ghi rõ đợt xét tuyển (đợt 2); số mã vạch của giấy chứng nhận kết quả thi (NVBS); ngành và tổ hợp môn ĐKXT .

- Bản sao Giấy chứng nhận kết quả thi dùng cho xét tuyển Nguyện vọng bổ sung.

- Phong bì dán sẵn tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của thí sinh.

Thí sinh có thể nộp hồ sơ tại các Sở GDĐT hoặc các trường THPT do Sở GDĐT qui định; hoặc nộp qua đường bưu điện chuyển phát nhanh hoặc chuyển phát ưu tiên; hoặc nộp trực tiếp tại trường (địa chỉ: Số 12A, đường Bình Than, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh).

Thông báo này thay cho thông báo kí ngày 24/8/2015. Chi tiết xin liên hệ: Trường CDSP
Bắc Ninh (Phòng Đào tạo, ĐT: 0241.3.856.413; 0241.3.855.329) hoặc xem tại website:
www.cdspbacninh.edu.vn

7. TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGÔ GIA TỰ BẮC GIANG (MÃ TRƯỜNG C18)

Thông báo tuyển sinh hệ chính quy nguyện vọng bổ sung đợt 1, cụ thể như sau:

I. CÁC NGÀNH SỬ PHẠM:

1. Chỉ tiêu: số lượng 190.

2. Vùng tuyển: Tuyển thí sinh có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Bắc Giang.

3. Ngành, môn thi, chỉ tiêu.

STT	Ngành tuyển sinh	Mã ngành	Môn thi/ Xét tuyển	Chỉ tiêu
1.	Sử phạm Toán	C140209	Toán, Lý, Hoá; Toán, Lý, Tiếng Anh; Toán, Lý, Sinh; Văn, Toán, Lý.	10
2.	Sử phạm Ngữ văn	C140217	Văn, Sử, Địa; Văn, Sử, Tiếng Anh; Văn, Toán Sử; Văn, Lý, Sử.	10
3.	Sử phạm Tin học	C140210	Toán, Lý, Hoá; Toán, Lý, Tiếng Anh; Toán, Văn, Tiếng Anh.	30
4.	Sử phạm Vật lý	C140211	Toán, Lý, Hoá; Toán, Lý, Sinh; Toán, Lý, Văn; Toán, Lý, Tiếng Anh.	30
5.	Sử phạm Hoá học	C140212	Toán, Hoá, Lý; Toán, Hoá, Tiếng Anh; Toán, Hoá, Văn; Toán, Hoá, Sinh.	30
6.	Sử phạm Lịch sử	C140218	Văn, Sử, Địa; Văn, Sử, Tiếng Anh; Văn, Sử, Toán; Văn, Sử, Sinh.	30
7.	Sử phạm Tiếng Anh	C140231	Toán, Văn, Tiếng Anh.	25
8.	Giáo dục Mầm non	C140201	Toán, Hát, Đọc- Kể diễn cảm; Văn, Hát, Đọc- Kể diễn cảm.	25

Lưu ý: Sau ngày 01/9/2015, căn cứ vào số lượng nhập học của thí sinh trúng tuyển nguyện vọng 1, Nhà trường sẽ bổ sung, điều chỉnh ngành tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh.

II. CÁC NGÀNH NGOÀI SỬ PHẠM.

1. Chỉ tiêu: số lượng 200.

2. Vùng tuyển: Tuyển thí sinh trong cả nước.

3. Ngành, môn thi, chỉ tiêu.

STT	Ngành tuyển sinh	Mã ngành	Môn thi/ Xét tuyển	Chỉ tiêu
1.	Khoa học Thư viện	C320202	Văn, Sử, Địa; Toán, Văn, Tiếng Anh.	200
2.	Kế toán	C340301	Toán, Lý, Hoá; Toán, Văn, Lý;	
3.	Quản trị văn phòng	C340406	Văn, Sử, Địa; Toán, Văn, Tiếng Anh.	
4.	Công nghệ thiết bị trường học	C510504	Toán, Hoá, Lý; Toán, Hoá, Sinh.	

8. TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG LÀO CAI (MÃ TRƯỜNG CLA)

STT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu	Điểm xét tuyển
1.	Kế toán	C340301	Toán, Vật lý, Hóa học; Toán, Vật lý, Tiếng Anh; Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ	43	12,0
2.	Nông lâm kết hợp	C100101	Toán, Vật lý, Hóa học; Toán, Hóa học, Sinh học; Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ	50	12,0
3.	Quản trị dịch vụ Du lịch và Lữ hành	C340103	Toán, Vật lý, Hóa học; Toán, Vật lý, Tiếng Anh; Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý;	44	12,0
4.	Quản trị văn phòng	C340406	Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ	45	12,0

Ghi chú:

- Ngoại ngữ là một trong các thứ tiếng: Tiếng Anh, Tiếng Trung, Tiếng Nga, Tiếng Pháp.
- Đối với thí sinh có hộ khẩu thường trú 3 năm trở lên, học 3 năm liên tục và tốt nghiệp THPT tại các tỉnh Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ: điểm xét tuyển 11,0 điểm.
- Điểm xét tuyển trên đã bao gồm điểm ưu tiên.

9. TRƯỜNG CAO ĐẲNG PHÁT THANH – TRUYỀN HÌNH I (MÃ TRƯỜNG CPT)

Mã trường: CPT - Chỉ tiêu: 550

Thời gian: Từ 26/8/2015 đến 07/9/2015

Vùng tuyển sinh: Toàn quốc

Điều kiện nộp hồ sơ: Tất cả những thí sinh đã tham dự kỳ thi THPT quốc gia năm 2015 đạt ngưỡng điểm xét tuyển từ 12,00 điểm trở lên đối với những tổ hợp môn gốc; 12,50 điểm trở lên đối với những tổ hợp môn mới (Ngưỡng điểm này tính cả điểm cộng ưu tiên khu vực, đối tượng - Được áp dụng cho tất cả các tổ hợp môn, nhóm ngành xét tuyển).

Ngành	Mã ngành	Tổ hợp các môn xét tuyển	Chỉ tiêu
Báo chí	C320101	A00 (Toán, Vật Lý, Hóa Học), A01 (Toán, Vật Lý, Tiếng Anh), C00 – Tổ hợp gốc (Ngữ Văn, Lịch Sử, Địa Lý) , D01 (Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh)	220
Quan hệ công chúng	C360708	A00 (Toán, Vật Lý, Hóa Học), A01 (Toán, Vật Lý, Tiếng Anh), C00 – Tổ hợp gốc (Ngữ Văn, Lịch Sử, Địa Lý) , D01 (Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh)	100
Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C510301	A00 – Tổ hợp gốc (Toán, Vật Lý, Hóa Học) , A01 (Toán, Vật Lý, Tiếng Anh)	100
Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	C510302	A00 – Tổ hợp gốc (Toán, Vật Lý, Hóa Học) , A01 (Toán, Vật Lý, Tiếng Anh)	50
Công nghệ thông tin	C480201	A00 (Toán, Vật Lý, Hóa Học), A01 (Toán, Vật Lý, Tiếng Anh), D01 – Tổ hợp gốc (Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh)	50
Kế toán	C340301	A00 D01 – Tổ hợp gốc (Toán, Vật Lý, Hóa Học) , A01 (Toán, Vật Lý, Tiếng Anh), D01 (Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh)	50
Tiếng Anh	C220201	D01 – Tổ hợp gốc (Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh)	30

10. TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NGHỆ AN (MÃ TRƯỜNG C29)

Điểm trúng tuyển Nguyễn vọng 1

STT	Mã ngành	Tên ngành	Chỉ tiêu công bố	Chỉ tiêu xét	Trúng tuyển NV1	Trúng tuyển NV2	Trúng tuyển NV3	Trúng tuyển NV4	Tổng số TS trúng tuyển	Điểm trúng tuyển ngành
1	C140201	Giáo dục Mầm non	500	500	508	0	0	0	508	12
2	C140201LT	Giáo dục Mầm non LT	120	120	0	0	0	0	0	12
3	C140202	Giáo dục Tiểu học	270	270	266	0	0	0	266	12.5
4	C140202LT	Giáo dục Tiểu học LT	30	30	2	0	0	0	2	18
5	C140209	Sư phạm Toán	80	80	24	0	0	0	24	12
6	C140213	Sư phạm Sinh học	35	35	10	2	0	0	12	12
7	C140217	Sư phạm Ngữ văn	65	65	12	0	0	0	12	12
8	C140231	Sư phạm Tiếng Anh	60	60	31	1	0	0	32	14.5
9	C220201	Tiếng Anh	30	30	6	1	0	0	7	14.5
10	C480201	Công nghệ thông tin	20	20	0	0	0	0	0	12

III. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

1. Phương thức 1: Xét tuyển dựa trên kết quả điểm thi của thí sinh trong kỳ thi THPT quốc gia năm 2015.

Tiêu chí xét tuyển:

- Đã tốt nghiệp THPT;
- Hạnh kiểm được xếp loại khá trở lên ở tất cả các năm học lớp 10, 11 và 12;
- Điểm của các môn tham gia xét tuyển phải đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ GD&ĐT quy định theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hiện hành của Bộ GD&ĐT.

Hồ sơ đăng ký xét tuyển:

- Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của Nhà trường;
- Kết quả thi kỳ thi THPT quốc gia;
- Bằng tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời đối với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2015 (phô tô công chứng);
- 4 phong bì dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của thí sinh hoặc người nhận.

2. Phương thức 2: Xét tuyển căn cứ vào học lực của 3 năm học trung học phổ thông của thí sinh.

Tiêu chí xét tuyển:

- Đã tốt nghiệp THPT;
- Hạnh kiểm được xếp loại khá trở lên ở tất cả các năm học lớp 10, 11 và 12;
- Điểm trung bình chung của 3 môn học các lớp 10, 11 và 12 dùng để xét tuyển không nhỏ hơn 5,5.

Hồ sơ đăng ký xét tuyển:

- Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của Nhà trường;
- Học bạ THPT (phô tô công chứng);
- Bằng tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời đối với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2015 (phô tô công chứng);
- Các giấy tờ ưu tiên (phô tô công chứng - nếu có);

- 4 phong bì dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của thí sinh hoặc người nhận.

Hồ sơ xét tuyển nộp theo đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Tuyển sinh và Giới thiệu việc làm của Nhà trường.

IV. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ VÀ XÉT TUYỂN: Từ ngày 26/8 đến hết ngày 07/9/2015.

11. TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT THƯƠNG MẠI (MÃ TRƯỞNG CTH)

TT	Ngành học	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu
1	Ngành Quản trị kinh doanh	C340101	-Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Anh - Toán, Văn, Anh - Toán,Hóa, Sinh	200
2	Ngành Kinh doanh thương mại	C340121	-Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Anh - Toán, Văn, Anh - Toán,Hóa, Sinh	200
3	Ngành Quản trị khách sạn	C3 40107	-Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Anh - Toán, Văn, Anh - Toán,Văn, Địa	200
4	Ngành Marketing	C340115	-Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Anh - Toán, Văn, Anh - Toán,Văn, Địa	200
5	Ngành Kế toán	C340301	-Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Anh - Toán, Văn, Anh - Toán,Văn, Địa	200
6	Ngành Tài chính ngân hàng	C340201	-Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Anh - Toán, Văn, Anh - Toán,Văn, Địa	200
7	Ngành Hệ thống thông tin quản lý	C340405	-Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Anh - Toán, Văn, Anh - Toán,Văn, Địa	150
8	Ngành Công nghệ Kỹ thuật hoá học	C510401	-Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Anh - Toán, Văn, Anh - Toán,Hóa, Sinh	150
9	Ngành Tiếng Anh	C220201	-Toán, Lý, Hóa - Toán, Lý, Anh - Toán, Văn, Anh - Toán,Văn, Lịch Sử	200

*** Phương thức tuyển sinh:**

+ Phương thức 1: Xét tuyển dựa vào kết quả kì thi quốc gia. Tổng điểm theo tổ hợp môn xét tuyển đạt từ 12 điểm trở lên

+ Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả điểm tổng kết năm lớp 12 của các môn theo tổ hợp môn xét tuyển.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Phòng Đào tạo - Trường cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thương mại,
Phường Phú Lãm – Quận Hà Đông – TP Hà Nội, ĐT: 04.33531324 – 04.33532091

12. TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THANH HOÁ (MÃ TRƯỜNG CYT)

TT	Ngành học	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu	Điểm được đăng ký xét tuyển (KV3 - HSPT)
	Cao đẳng chính quy			511	
1	Điều dưỡng	C720501	1. Toán-Hóa -Sinh 2. Toán-Lý-Hóa	314	12.0
2	Điều dưỡng chuyên ngành Sản phụ khoa	C720501	1. Toán-Hóa -Sinh 2. Toán-Lý-Hóa		
3	Xét nghiệm Y học	C720332	1. Toán-Hóa -Sinh 2. Toán-Lý-Hóa	21	12.0
4	Kỹ thuật hình ảnh Y học (không tuyển nữ)	C720330	1. Toán-Hóa -Sinh 2. Toán-Lý-Hóa	39	12.0
5	Dược	C900107	1. Toán-Lý -Hóa 2. Toán-Hóa -Sinh	137	12.0

* **Thời gian nộp hồ sơ cả hệ Cao đẳng**

Từ ngày 25 tháng 8 năm 2015 đến hết ngày 15 tháng 9 năm 2015.

* **Lệ phí xét tuyển: 30.000đ/hồ sơ**

* **Địa điểm nộp hồ sơ và liên hệ:**

Thí sinh gửi hồ sơ đăng ký xét tuyển về Hội đồng tuyển sinh Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa theo **đường chuyển phát nhanh** của Bưu điện hoặc **nộp trực tiếp** tại phòng Quản lý Đào tạo của Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hoá. Địa chỉ: số 177 Đường Hải Thượng Lãn Ông, Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa; Điện thoại: 0373.951.081. Website: <http://www.cyt.edu.vn>.

13. TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁCH KHOA HƯNG YÊN (MÃ TRƯỜNG CBK)

STT	Tên trường Ngành học	Mã ngành	Tổ hợp môn thi/xét tuyển	Chỉ tiêu	Điểm TT (DK)
I	Lấy kết quả kỳ thi THPT Quốc gia			285	
1	Hệ Cao Đẳng			285	
1	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C501201	A00,A01	40	12
2	Công nghệ kỹ thuật xây dựng	C501103	A00,A01	40	12
3	Quản trị kinh doanh	C340101	A01,D01	40	12
4	Kế toán	C340301	A01,D01	45	12
5	Công nghệ thông tin	C480201	A00,D01	40	12
6	Công nghệ kỹ thuật điện	C510301	A00,A01	40	12
7	Tài chính - Ngân hàng	C340201	A01,D01	40	12

14. TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ NAM (MÃ TRƯỜNG CYH)

1. Mức điểm tối thiểu nhận hồ sơ xét tuyển nguyện vọng bổ sung:

Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển	Điểm tối thiểu nhận hồ sơ xét tuyển	Chỉ tiêu	Ghi chú
C720501	Toán, Vật lý, Hóa học	12,0	165	
	Toán, Vật lý, Sinh học			
	Toán, Hóa học, Sinh học			

Mức chênh lệch điểm nhận hồ sơ xét tuyển giữa các nhóm đối tượng và khu vực tuyển sinh áp dụng theo khung điểm ưu tiên được quy định tại Điều 7 Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng như sau:

	KV3	KV2	KV2-NT	KV1
--	-----	-----	--------	-----

Học sinh THPT	0.0	0.5	1.0	1.5
Ưu tiên 2	1.0	1.5	2.0	2.5
Ưu tiên 1	2.0	2.5	3.0	3.5

2. Mức điểm nhận xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT (chỉ tiêu: 102):

Điểm trung bình chung các môn thuộc khối xét tuyển của các năm học (lớp 10, lớp 11, lớp 12) đạt từ 5,5 trở lên, trong đó:

- Khối A: Toán, Vật Lý, Hóa học
- Khối B: Toán, Hóa học, Sinh học

3. Địa chỉ nhận hồ sơ:

- Phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Y tế Hà Nam (Địa chỉ: Đường Nguyễn Hữu Tiến – Phường Lê Hồng Phong – TP. Phủ Lý – Tỉnh Hà Nam. Điện thoại: 03513.858243, 03513.851189, 0912926007, 0983189034)

- Thí sinh ở xa có thể gửi hồ sơ xét tuyển và lệ phí xét tuyển qua đường bưu điện (hình thức chuyển phát nhanh) theo địa chỉ trên.

4. Hồ sơ gồm có:

* Đối với thí sinh có kết quả thi THPT quốc gia:

- Đơn xin xét tuyển (theo mẫu lấy trên website nhà trường theo địa chỉ www.cyh.edu.vn)
- Giấy chứng nhận kết quả thi THPT quốc gia năm 2015.
- Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh (nếu có).
- 02 phong bì thư có dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ người nhận.

* Đối với thí sinh xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT:

- Đơn xin xét tuyển (theo mẫu lấy trên website nhà trường theo địa chỉ www.cyh.edu.vn)
- Bản sao có công chứng học bạ THPT hoặc tương đương.
- Bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận kết quả thi THPT quốc gia năm 2015.
- Giấy tờ chứng nhận đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh (nếu có)
- 02 phong bì thư có dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ người nhận.

5. Lệ phí xét tuyển: 30.000đ. (Ngoài ra nhà trường không thu thêm bất kỳ khoản lệ phí nào khác)

15. TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM YÊN BÁI (MÃ TRƯỜNG C13)

a. Các ngành tổ chức xét tuyển đợt 2, điểm xét tuyển và số lượng tuyển:

STT	Ngành/ Chuyên ngành	Mã ngành	Khối	Mức điểm xét tuyển	Chỉ tiêu xét tuyển
1	Giáo dục Tiểu học	C140202	Toán, Lý, Hóa (A00) Toán, Anh, Văn (D01) Toán, Anh, Hóa (D07) Toán, Anh, Lý (A01)	12	45
2	Giáo dục Mầm non	C140201	Toán, Văn, NK (M00)	12	Sẽ có thông báo cụ thể sau khi nhận được văn bản cho phép điều chỉnh chỉ tiêu của Tỉnh
3	Sư phạm Toán Lý	C140209	Toán, Lý, Hóa (A00) Toán, Anh, Văn (D01) Toán, Anh, Hóa (D07) Toán, Anh, Lý (A01)	12	45

4	Tin học ứng dụng	C480201	Toán, Lý, Hóa (A00) Toán, Lý, Anh (A01) Toán, Văn, Anh (D01) Toán, Văn, Hóa (C02)	12	45
5	Sư phạm Sinh Địa	C140213	Toán, Hóa, Sinh (B00) Văn, Anh, Sinh (D13) Toán, Anh, Sinh (D08) Toán, Văn, Sinh (B03)	12	45

b. Điều kiện được tham gia xét tuyển

- Ngành Giáo dục Tiểu học: Xét tuyển các thí sinh có tổ hợp môn xét tuyển tương ứng, có hộ khẩu tại tỉnh Yên Bái và có đủ điểm xét tuyển.
- Ngành Sư phạm Toán (Chuyên ngành Toán Lý): Xét tuyển các thí sinh có tổ hợp môn xét tuyển tương ứng, có hộ khẩu tại tỉnh Yên Bái và có đủ điểm xét tuyển.
- Ngành Tin học ứng dụng: Xét tuyển các thí sinh có tổ hợp môn xét tuyển tương ứng và có đủ điểm xét tuyển.

c. Thời hạn nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển đợt 2

- Từ 26/8/2015 đến 17^h00 ngày 07/9/2015.

d. Lưu ý đối với thí sinh khi nộp hồ sơ ĐKXT

- Trong đợt nộp hồ sơ xét tuyển NVBS, thí sinh không được thay đổi nguyện vọng và không được rút hồ sơ để chuyển trường khác.

- Thí sinh sử dụng số mã vạch của mỗi Giấy chứng nhận kết quả thi để ĐKT vào Trường, gửi Phiếu ĐKXT (theo mẫu 1 đính kèm thông báo này) theo một trong các phương thức sau:

- + Nộp tại sở GD&ĐT hoặc trường THPT do sở GD&ĐT quy định.
- + Qua đường bưu điện hoặc bằng hình thức chuyển phát nhanh.
- + Nộp trực tiếp tại Trường. **Thí sinh đến nộp hồ sơ tại Trường vào ngày thứ 7, Chủ nhật liên hệ SĐT: 0915 618 530; 0984.239.782; 0915.077.647.**

(Thí sinh nộp qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trường cần kèm theo bản phô tô Giấy chứng nhận kết quả thi)

Mọi chi tiết liên hệ: Phòng Đào tạo, KHCN&QHQT trường CĐSP Yên Bái

+ ĐT: 0293.854.710, 0914.592.914, 01257.704.868.

+ Website: suphamyenbai.edu.vn

16. TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM THÁI NGUYÊN (MÃ TRƯỜNG C12)

1. Điều kiện nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển nguyện vọng bổ sung:

1.1. Tính đến thời điểm xét tuyển, đã tốt nghiệp THPT.

1.2. Thí sinh tham dự kỳ thi THPT quốc gia năm 2015 tại các cụm thi do các trường Đại học chủ trì tổ chức, có tổng điểm 3 môn thi theo tổ hợp xét tuyển và điểm ưu tiên khu vực và đối tượng đạt từ 12 điểm trở lên, không có môn thi nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 1,0 (một) điểm trở xuống.

2. Hồ sơ đăng ký xét tuyển gồm có:

- Phiếu đăng ký xét tuyển nguyện vọng bổ sung theo mẫu của Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Một phong bì đã dán sẵn tem có ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của thí sinh.

3. Các ngành xét tuyển:

3.1. Các ngành sư phạm: Thí sinh không phải nộp học phí (chỉ nhận hồ sơ xét tuyển của các thí sinh có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Thái Nguyên)

Stt	Hệ Cao Đẳng	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển	Chỉ tiêu NV bổ sung
1	Sư phạm Toán học	C140209	A00, A01, D01	50
2	Sư phạm Vật lý	C140211	A00, A01	50

3	Sư phạm Ngữ Văn	C140217	C00, D01	50
4	Sư phạm Địa Lí	C140219	C00, C04	50
5	Sư phạm Hóa học	C140212	B00, A00 ,C02	50
6	Giáo dục Mầm non	C140201	M00	20
7	Giáo dục Tiểu học	C140202	A00, C00, D01	20

3.2. Các ngành ngoài sư phạm:

(Nhận hồ sơ xét tuyển của các thí sinh có hộ khẩu thường trú trên toàn quốc)

Stt	Hệ Cao Đẳng	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển	Tổng chỉ tiêu NV bổ sung
1	Quản trị văn phòng - Lưu trữ học	C340406	C00, D01, D04	100
2	Khoa học thư viện	C320202	C00,D01, D04	50
3	Tiếng Anh	C220202	D01	100

4. Thời hạn và địa điểm nhận hồ sơ xét tuyển:

- Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển và lệ phí ĐKXT qua đường bưu điện theo hình thức chuyển phát nhanh hoặc nộp trực tiếp tại trường.
- Thời hạn nộp từ ngày 26/8/2015 đến ngày 7/9/2015. (Sáng từ 8h00 đến 11h 00, chiều từ 14h00 đến 17h00).
- Thí sinh nộp hồ sơ tại :Phòng Văn thư, Tầng 1, nhà H Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Nguyên.

Địa chỉ: Đường Quang Trung, Phường Thịnh Đán, Thành phố Thái Nguyên.

Điện thoại: 0280.3846610 - 0280846106. Thông tin chi tiết xem thêm trên

Website: http://www.cdspthainguyen.edu.vn/muc_tuyen_sinh_nam_2015.

17. TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI (MÃ TRƯỜNG CLH)

1. Phương án xét tuyển

Nhà trường sử dụng hai phương án xét tuyển sau:

- **Xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT quốc gia**
- **Xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT**

2. Tiêu chí xét tuyển:

- Đối với xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT quốc gia: tổng điểm thi của 3 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển đạt 12,0 trở lên.
- Đối với xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT:
 - Kết quả rèn luyện đạo đức lớp 12 đạt từ Khá trở lên;
 - Tổng điểm tổng kết năm lớp 12 của 3 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển đạt từ 16,5 điểm trở lên.

Mức điểm trên áp dụng cho tất cả các ngành. Điểm ưu tiên đối tượng và khu vực thực hiện theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Chỉ tiêu tuyển sinh:

- Chỉ tiêu xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT quốc gia chiếm 60% tổng chỉ tiêu của ngành và được phân theo nhóm các tổ hợp xét tuyển như sau:
 - **Nhóm 1**, gồm các tổ hợp Toán-Lý-Hóa; Toán-Lý-Tiếng Anh; Toán-Văn-Tiếng Anh: 55% chỉ tiêu
 - **Nhóm 2**, gồm tổ hợp môn Toán-Hóa-Tiếng Anh: 5% chỉ tiêu
- Chỉ tiêu xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT: 40% tổng chỉ tiêu của ngành.
- Các ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh: **530 chỉ tiêu**

STT	Ngành học	Mã	Môn xét tuyển	Chỉ
-----	-----------	----	---------------	-----

		ngành	(Thí sinh chọn một trong các tổ hợp môn để đăng ký xét tuyển)	tiêu
1	Công nghệ thông tin	C480201	1. Toán, Lý, Hóa (A) 2. Toán, Lý, Tiếng Anh (A1) 3. Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh (D1) 4. Toán, Hóa, Tiếng Anh	40
2	Tin học ứng dụng	C480202	1. Toán, Lý, Hóa (A) 2. Toán, Lý, Tiếng Anh (A1) 3. Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh (D1) 4. Toán, Hóa, Tiếng Anh	50
3	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	C510203	1. Toán, Lý, Hóa (A) 2. Toán, Lý, Tiếng Anh (A1) 3. Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh (D1) 4. Toán, Hóa, Tiếng Anh	90
4	Công nghệ kỹ thuật nhiệt (Gồm các chuyên ngành: - Máy lạnh và điều hòa không khí - Hệ thống lạnh bảo quản)	C510206	1. Toán, Lý, Hóa (A) 2. Toán, Lý, Tiếng Anh (A1) 3. Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh (D1) 4. Toán, Hóa, Tiếng Anh	50
5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C510301	1. Toán, Lý, Hóa (A) 2. Toán, Lý, Tiếng Anh (A1) 3. Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh (D1) 4. Toán, Hóa, Tiếng Anh	120
6	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông (Gồm các chuyên ngành: - Điện tử, viễn thông - Công nghệ truyền thông - Quản lý thông tin và kinh tế)	C510302	1. Toán, Lý, Hóa (A) 2. Toán, Lý, Tiếng Anh (A1) 3. Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh (D1) 4. Toán, Hóa, Tiếng Anh	90
7	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	C510303	1. Toán, Lý, Hóa (A) 2. Toán, Lý, Tiếng Anh (A1) 3. Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh (D1) 4. Toán, Hóa, Tiếng Anh	90

4. Thời gian xét tuyển nguyện vọng bổ sung – đợt 1:

4.1. Thí sinh đăng ký xét tuyển nguyện vọng bổ sung - đợt 1 có thể nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội từ ngày 26/8/2015 đến hết ngày 07/9/2015 (căn cứ theo dấu bưu điện).

a) Đối với thí sinh xét tuyển theo điểm thi tốt nghiệp THPT quốc gia:

Hồ sơ xét tuyển gồm:

- Phiếu ĐKXT (theo mẫu 1 – có thể tải tại địa chỉ: www.dtdl.edu.vn) có ghi rõ đợt xét tuyển, cho phép thí sinh đăng ký tối đa 4 ngành của trường cho mỗi đợt xét tuyển. Các nguyện vọng này được xếp theo thứ tự ưu tiên từ 1 đến 4;
- Giấy chứng nhận kết quả thi tương ứng với đợt xét tuyển (nguyện vọng bổ sung);
- Một phong bì đã dán tem, ghi rõ địa chỉ và số điện thoại liên lạc của thí sinh để trường thông báo kết quả xét tuyển.

Lưu ý:

- Trong thời gian của đợt xét tuyển, sau khi đã nộp hồ sơ ĐKXT vào trường, thí sinh không được thay đổi nguyện vọng và không được rút hồ sơ để chuyển sang trường khác.
- Thí sinh sử dụng số mã vạch của mỗi Giấy chứng nhận kết quả thi để ĐKXT vào trường; hồ sơ ĐKXT theo một trong các phương thức sau:
 - + Nộp qua sở GDĐT hoặc trường THPT do sở GDĐT quy định.
 - + Qua đường bưu điện bằng hình thức chuyển phát nhanh.
 - + Nộp trực tiếp tại trường

b) Đối với thí sinh xét tuyển theo kết quả học tập THPT:**Hồ sơ xét tuyển gồm:**

- Phiếu ĐKXT (theo mẫu số 2 - có thể tải tại địa chỉ: www.dtdl.edu.vn);
- Bản sao công chứng học bạ THPT;
- Bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2015);
- Một phong bì đã dán tem, ghi rõ địa chỉ và số điện thoại liên lạc của thí sinh để trường thông báo kết quả xét tuyển.
- Các giấy tờ xác nhận là đối tượng ưu tiên (nếu có).

4.2. Lệ phí xét tuyển: 30.000đ/hồ sơ.

4.3. Địa chỉ nhận hồ sơ xét tuyển: Phòng Đào tạo trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội, đường Nguyễn Văn Huyền (kéo dài), phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

18. TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP IN (MÃ TRƯỜNG CCI)

TT	Ngành	Tổ hợp xét tuyển	Tổng chỉ tiêu xét NV bổ sung	Ngưỡng điểm nhận đăng kí xét tuyển NV bổ sung	
				Theo kết quả thi THPT	Theo học bạ THPT
1	Công nghệ in (Mã C510501)	Toán – Lý - Hóa	66	12	16,5
		Toán – Lý – Tiếng Anh		12	16,5
		Toán – Hóa – Tiếng Anh		12	16,5
		Toán – Văn – Tiếng Anh		12	16,5
2	Công nghệ thông tin (Mã C480202)	Toán – Lý - Hóa	49	12	16,5
		Toán – Lý – Tiếng Anh		12	16,5
		Toán – Hóa – Tiếng Anh		12	16,5
		Toán – Văn – Tiếng Anh		12	16,5

19. TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THÁI BÌNH (MÃ TRƯỜNG CYE)

STT	Mã ngành	Tên ngành	Chỉ tiêu	Tổ hợp môn	Điểm xét tuyển
1	C720332	Xét nghiệm	05	1. Toán - Lý - Hóa học 2. Toán - Hóa học - Sinh học	12
2	C720501	Điều dưỡng	65	3. Toán - Hóa học - Tiếng Anh 4. Toán - Sinh học - Tiếng Anh	12

20. TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM CAO BẰNG (MÃ TRƯỜNG C06)*** Chỉ tiêu tuyển sinh**

STT	Các ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu	Tổ hợp môn thi (đăng ký xét tuyển)
1	SP Toán (Toán – Lý)	C140209	50	1. Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh 2. Toán, Ngữ văn, Vật lý 3. Toán, Ngữ văn, Hoá học 4. Toán, Ngữ văn, Sinh học
2	SP Ngữ Văn (Văn – Sử)	C140217	50	1. Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh 2. Toán, Ngữ văn, Lịch sử

				3. Toán, Ngữ văn, Địa lý
--	--	--	--	--------------------------

*** Chế độ, học phí**

Tất cả sinh viên không phải đóng học phí trong suốt quá trình học tập và được hưởng học bổng khuyến khích (khi đủ điều kiện) cũng như các chế độ chính sách Nhà nước hiện hành.

*** Vùng tuyển sinh:**

Trường chỉ tuyển thí sinh có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Cao Bằng

*** Các phương án tuyển sinh:**

1. Phương án 1:

a. Đối tượng tuyển sinh: Học sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương, có kết quả thi THPT quốc gia năm 2015 đăng ký xét tuyển nguyện vọng bổ sung.

b. Tiêu chí xét tuyển: Thí sinh sử dụng một trong các tổ hợp môn thi trong bảng CHỈ TIÊU TUYỂN SINH để đăng ký 03 môn thi dùng để xét tuyển vào mỗi ngành (được đăng ký tối đa là 2 ngành/ 1 phiếu đăng ký). Nhà trường xét tổng điểm thi THPT quốc gia của các môn thi thí sinh đã đăng ký theo các điều kiện sau:

- Tất cả các môn thi đăng ký xét tuyển đều phải lớn hơn 1 điểm;
- Thí sinh là người dân tộc kinh thì phải có tổng điểm 3 môn đăng ký xét tuyển có mức điểm tối thiểu (không nhân hệ số) từ 10.5 điểm trở lên.
- Thí sinh không phải là người dân tộc kinh thì phải có tổng điểm 3 môn đăng ký xét tuyển có mức điểm tối thiểu (không nhân hệ số) từ 8.5 điểm trở lên.

c. Nguyên tắc xét tuyển: Căn cứ vào điểm xét tuyển để xếp hạng và xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu của từng ngành.

d. Hồ sơ:

- Bản sao công chứng Bằng hoặc chứng nhận tốt nghiệp THPT;
- Giấy chứng nhận kết quả thi THPT quốc gia năm 2015;
- Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của Bộ GD&ĐT hoặc có thể tải về từ địa chỉ website: www.caodangsuphamcaobang.edu.vn;

- 01 phong bì dán tem (loại 3.000đ) có ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại của thí sinh;
- Lệ phí xét tuyển : 30.000đ/ hồ sơ.

2. Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả học tập lớp 12.

a. Đối tượng tuyển sinh: Học sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương, có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Cao Bằng, có đăng ký xét tuyển vào Trường Cao đẳng Sư phạm Cao Bằng.

b. Tiêu chí xét tuyển:

- Hạnh kiểm cả năm học lớp 12 đạt loại Trung bình trở lên.
- Thí sinh sử dụng một trong các tổ hợp môn trong bảng CHỈ TIÊU TUYỂN SINH để đăng ký 03 môn học dùng để xét tuyển vào mỗi ngành (được đăng ký tối đa là 2 ngành/ 1 phiếu đăng ký). Theo đó, tổng điểm 2 học kỳ lớp 12 của 3 môn đăng ký xét tuyển không được thấp hơn 33 điểm.
- Điểm xét tuyển được tính như sau:

$$\text{Điểm xét tuyển} = (\text{Tổng điểm 3 môn của 2 học kỳ lớp 12})/2 + \text{Điểm ưu tiên}$$

c. Nguyên tắc xét tuyển:

Căn cứ vào điểm xét tuyển để xếp hạng và xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu của từng ngành.

Thí sinh trúng tuyển ở ngành này thì không xét tuyển các ngành đăng ký tiếp theo.

d. Hồ sơ:

- Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của Bộ GD&ĐT hoặc có thể tải về từ địa chỉ website: www.caodangsuphamcaobang.edu.vn;
- Bản sao công chứng Học bạ THPT;
- Bản sao công chứng Bằng hoặc Chứng nhận tốt nghiệp THPT;
- Bản sao có công chứng giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);
- 01 phong bì dán tem (loại 3.000đ) có ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của thí sinh;
- Lệ phí xét tuyển : 30.000đ/hồ sơ.

IV. THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ

Từ 7h30 ngày 26/8/2015 đến 17h00 ngày 07/9/2015 (Trừ ngày thứ 7, chủ nhật và ngày lễ).

V. ĐỊA ĐIỂM NHẬN HỒ SƠ

- Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh về Trường theo địa chỉ: Phòng Đào tạo và Nghiên cứu khoa học, Trường Cao đẳng Sư phạm Cao Bằng -Km4 - Phường Đề Thám – Thành phố Cao Bằng - Tỉnh Cao Bằng. Số điện thoại (tuyển sinh): (0263) 751.148 - (0263) 750 935
- Đối với hồ sơ gửi theo qua đường bưu điện, thời gian được tính theo dấu bưu điện trên phong bì thư.

21. TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP THÁI NGUYÊN (MÃ TRƯỜNG CCB)

TT	T ^a n ngành	M [•] ngành	Tæ híp m«n xĐt tuyÓn	M«c ®iÓm xĐt tuyÓn	ChØ tí'u
1	C«ng nghÖ kü thuËt c¬ khÝ	C51510201	1/ To,n, Lý, Ho, 2/ To,n, Lý, TiÕng Anh 3/ To,n, V¬n, TiÕng Anh	12.00 12.00 12.00	150
2	C«ng nghÖ kü thuËt ãiÖn, ®iÖn tö	C51510301	1/ To,n, Lý, Ho, 2/ To,n, Lý, TiÕng Anh 3/ To,n, V¬n, TiÕng Anh	12.00 12.00 12.00	150
3	KÕ to,n	C51340301	1/ To,n, Lý, Ho, 2/ To,n, Lý, TiÕng Anh 3/ To,n, V¬n, TiÕng Anh 4/ To,n, V¬n, Ho,	12.00 12.00 12.00 12.00	50
4	Tin häc øng dông	C51480202	1/ To,n, Lý, Ho, 2/ To,n, Lý, TiÕng Anh 3/ To,n, V¬n, TiÕng Anh 4/ To,n, V¬n, Ho,	12.00 12.00 12.00 12.00	50
5	C«ng nghÖ Hµn	C15150503	1/ To,n, Lý, Ho, 2/ To,n, Lý, TiÕng Anh 3/ To,n, V¬n, TiÕng Anh	12.00 12.00 12.00	50
6	Qu¶n trÞ doanh nghiÖp	C51340101	1/ To,n, Lý, Ho, 2/ To,n, Lý, TiÕng Anh 3/ To,n, V¬n, TiÕng Anh 4/ To,n, V¬n, Ho,	12.00 12.00 12.00 12.00	50

22. TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT TRUNG ƯƠNG (MÃ TRƯỜNG CTW)

Các điều kiện xét tuyển NV bổ sung như NV1:

- Xét tuyển theo kết quả kỳ thi chung Tốt nghiệp THPT Quốc Gia theo tổ hợp môn thi: Toán + Vật lý + Hóa học hoặc Toán + Vật lý + Ngoại ngữ hoặc Toán + Văn học + Ngoại ngữ hoặc Toán + Hóa học + Sinh học có tổng điểm ≥ 12 điểm
- Xét tuyển theo học bạ THPT: Tổng điểm 5 học kỳ (kỳ 1,2 lớp 10, kỳ 1,2 lớp 11, kỳ 1 lớp 12) ≥ 27.5 điểm

Số lượng tuyển nguyện vọng bổ sung: 1100

23. TRƯỜNG CAO ĐẲNG THỦY LỢI BẮC BỘ (MÃ TRƯỜNG CTL)

TT	Ngành	Chỉ tiêu xét tuyển bổ sung	Xét tuyển theo kết quả học tập lớp 12	Xét tuyển theo kết quả học tập lớp 10; 11; 12	Xét tuyển theo kết quả thi THPT quốc gia năm 2015	Ghi chú
(1)	(2)		(4)	(5)	(6)	(7)
1	CN Kỹ thuật công trình xây dựng	182	16,5	16,5	12	- Cột (4) và (6): Tổng điểm theo khối A00, A01, D00
2	CN Kỹ thuật xây dựng	93	16,5	16,5	12	
3	CN Kỹ thuật tài nguyên nước	125	16,5	16,5	12	- Cột (5): Tổng điểm trung bình lớp 10, 11, 12
4	Kế toán	44	16,5	16,5	12	
5	CN Kỹ thuật trắc địa	50	16,5	16,5	12	- Cột (4) và (6): Tổng điểm theo khối A00, A01, D00, B00
6	Quản lý đất đai	47	16,5	16,5	12	- Cột (5): Tổng điểm trung bình lớp 10, 11, 12

24. TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THÁI NGUYÊN (MÃ TRƯỜNG CYI)

Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên thông báo về việc xét tuyển nguyện vọng bổ sung đợt 1 vào các ngành đào tạo cao đẳng chính quy của Trường năm 2015 như sau:

1. Đối tượng:

- Thí sinh đã tham dự kì thi THPT Quốc gia có giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT và có tổng điểm của tổ hợp 03 môn xét tuyển, cộng với điểm ưu tiên khu vực và ưu tiên đối tượng đạt $\geq 12,0$ điểm.
- Thí sinh có giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT và có tổng điểm của tổ hợp 03 môn xét tuyển theo kết quả học tập lớp 12 (học bạ), cộng với điểm ưu tiên khu vực và ưu tiên đối tượng đạt $\geq 16,5$ điểm.

2. Chỉ tiêu, tổ hợp môn xét tuyển:

STT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Môn xét tuyển	Chỉ tiêu
1	CĐ Điều dưỡng	C720501	- Toán, Lý, Hóa (A00) - Toán, Hóa, Sinh (B00) - Toán, Hóa, Tiếng Anh (D07) - Toán, Sinh, Tiếng Anh (D08)	419
2	CĐ Hộ sinh	C720502	- Toán, Lý, Hóa (A00) - Toán, Hóa, Sinh (B00) - Toán, Hóa, Tiếng Anh (D07) - Toán, Sinh, Tiếng Anh (D08)	204
3	CĐ Dược	C900107	- Toán, Lý, Hóa (A00) - Toán, Hóa, Sinh (B00) - Toán, Hóa, Tiếng Anh (D07) - Toán, Sinh, Tiếng Anh (D08)	318

3. Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển: Nhận ĐKXT từ 26/8 đến 7/9/2015, công bố kết quả trúng tuyển trước 10/9/2015.

4. Địa điểm nhận hồ sơ xét tuyển:

- Nộp tại sở GDĐT hoặc trường THPT do sở GDĐT quy định.

- Qua đường bưu điện bằng hình thức chuyển phát nhanh.
 - Nộp trực tiếp tại trường:
 Phòng ĐT - KHCN - QHQT, Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên
 Phường Thịnh Đán - TP. Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên
 Điện thoại: 02803 846630 - 02803 648599
 Email: pdaotaocdyttn@gmail.com
 Website: www.caodangyethainguyen.edu.vn

25. TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM HOÀ BÌNH (MÃ TRƯỜNG C23)

1. CHỈ TIÊU XÉT TUYỂN BỔ SUNG: 622

2. CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO XÉT TUYỂN BỔ SUNG

Stt	Ngành học	Mã ngành	Môn xét tuyển	Ghi chú
1	Sư phạm Toán	C140209	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Ngữ văn, Vật lý Toán, Vật lý, Ngoại ngữ Toán, Ngữ văn, Sinh học	- Phương thức tuyển sinh: Lấy kết quả từ kỳ thi THPT Quốc gia. - Đối với thí sinh thi tuyển vào ngành CDGDMâm non (C140201): Ngoài kết quả điểm thi các môn văn hóa theo quy định, thí sinh phải dự thi môn Năng khiếu (<i>Hát, Kể chuyện hoặc Đọc diễn cảm</i>). - Nhận hồ sơ đăng ký và xét tuyển các ngành cao đẳng, tổ chức thi môn năng khiếu CDGD mầm non: + Đợt 2: Từ ngày 26/8/2015 đến ngày 07/9/2015. + Đợt 3: Từ ngày 11/9/2015 đến ngày 21/9/2015. + Đợt 4: Từ ngày 25/9/2015 đến ngày 15/10/2015. - Lệ phí xét tuyển và thi năng khiếu: Theo quy định hiện hành
2	Sư phạm Hóa	C140212	Toán, Hóa học, Sinh học Hóa học, Toán, Ngữ văn Hóa học, Toán, Địa lý Toán, Ngữ văn, Địa lý	
3	SP Ngữ văn	C140217	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý Ngữ Văn, Ngoại ngữ, Địa lý Ngữ văn, Lịch sử, Toán Ngữ văn, Địa lý, Toán	
4	GD Tiểu học	C140202	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh Toán, Ngữ văn, Địa lý Ngữ văn, Toán, Vật lý	
5	SP Tiếng Anh	C140231	Ngoại ngữ (<i>Tiếng Anh</i>), Toán, Ngữ văn Ngoại ngữ (<i>Tiếng Anh</i>), Ngữ văn, Địa lý. Ngoại ngữ (<i>Tiếng Anh</i>), Ngữ văn, Lịch sử. Ngoại ngữ (<i>Tiếng Anh</i>), Ngữ văn, Sinh học	
6	Giáo dục Mầm non	C140201	Toán, Văn, Năng khiếu (<i>Hát + Kể hoặc Đọc diễn cảm</i>) Toán, Tiếng Anh, Năng khiếu (<i>Hát + Kể hoặc Đọc diễn cảm</i>) Ngữ văn, Tiếng Anh, Năng khiếu (<i>Hát + Kể hoặc Đọc diễn cảm</i>)	
7	Tiếng Anh	C220201	Ngoại ngữ (<i>Tiếng Anh</i>), Toán, Ngữ văn Ngoại ngữ (<i>Tiếng Anh</i>), Ngữ văn, Địa lý. Ngoại ngữ (<i>Tiếng Anh</i>), Ngữ văn, Lịch sử. Ngoại ngữ (<i>Tiếng Anh</i>),	

Stt	Ngành học	Mã ngành	Môn xét tuyển	Ghi chú
			Ngữ văn, Sinh học	
8	Tin học ứng dụng	C480202	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Ngữ văn, Vật lý Toán, Vật lý, Ngoại ngữ Toán, Ngữ văn, Sinh học	
9	Kế toán	C340301	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh Toán, Vật lý, Ngoại ngữ Toán, Vật lý, Ngữ văn.	
10	Việt Nam học (Văn hóa du lịch)	C340101	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý Ngữ Văn, Ngoại ngữ, Địa lý Ngữ văn, Lịch sử, Toán Ngữ văn, Địa lý, Toán	
11	Khoa học thư viện (Thông tin-Thư viện)	C340201	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý Ngữ Văn, Ngoại ngữ, Địa lý Ngữ văn, Lịch sử, Toán Ngữ văn, Địa lý, Toán	
12	Công tác xã hội	C760101	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý Ngữ văn, Lịch sử, Toán Ngữ văn, Địa lý, Toán	
13	Quản trị văn phòng	C340406	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý Ngữ văn, Lịch sử, Toán Ngữ văn, Địa lý, Toán	

26. TRƯỜNG CAO ĐẲNG HÀNG HẢI (MÃ TRƯỜNG CHH)

TT	Tên Ngành	Mã Ngành	Môn Xét Tuyển	Điểm xét tuyển theo kết quả thi THPT Quốc gia (HSPT-KV3)	Điểm xét tuyển theo kết quả học tập THPT (xét học bạ)
1.	Điều khiển tàu biển	C840107	Toán, Lý, Hoá hoặc Toán, Lý, Tiếng Anh	12 điểm	16,5 điểm (tổng điểm trung bình 3 môn của 6 học kỳ THPT)
2.	Tin học ứng dụng	C480202			
3.	Vận hành khai thác máy tàu	C840108			
4.	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	C510201			
5.	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	C510301			
6.	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá	C510303			
7.	Kế toán doanh nghiệp	C340301	Toán, Lý, Hoá hoặc Toán, Lý, Tiếng Anh hoặc Toán, Văn, Tiếng Anh	12 điểm	16,5 điểm (tổng điểm trung bình 3 môn của 6 học kỳ THPT)
8.	Khai thác vận tải	C840101			

- Thời gian nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển: Từ 25/8/2015 đến 15/11/2015.

- Hồ sơ đăng ký xét tuyển gồm có:

1. Dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia.

+ Giấy chứng nhận kết quả thi THPT Quốc gia năm 2015.

- + Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu của Bộ Giáo dục và Đào tạo)
 - + Giấy xác nhận thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có).
 - + 01 phong bì thư, có ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của thí sinh.
- 2. Dựa vào kết quả học tập 3 năm THPT hoặc tương đương.**
- + Bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT (bản sao có công chứng)
 - + 01 học bạ (bản sao có công chứng).
 - + Giấy xác nhận thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có).
 - + 01 phong bì thư, có ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của thí sinh.
- **Nơi nhận hồ sơ:** Nộp trực tiếp hoặc gửi chuyển phát nhanh về: **Phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Hàng hải 1, số 498 Đà Nẵng, Phường Đông Hải 1, Quận Hải An, TP Hải Phòng**
- **Thời gian nhập học:**
- + Đợt 2: ngày 20 tháng 9 năm 2015
 - + Đợt 3: ngày 10 tháng 10 năm 2015
 - + Đợt 4: ngày 22 tháng 11 năm 2015.
- Để biết thêm thông tin chi tiết, thí sinh tham khảo trên **Website:** <http://www.cdhh.edu.vn> hoặc liên hệ với phòng Đào tạo nhà trường; Điện thoại: 0313 766739 hoặc 0904066076

25. TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM LANG SƠN (MÃ TRƯỜNG C10)

STT	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH	CHỈ TIÊU CHUNG	MÔ TẢ	ĐIỂM XÉT TUYỂN
1	C140201	Giáo dục Mầm non	55		12
2	C140202	Giáo dục Tiểu học	50		12
3	C140209	Sư phạm Toán học	35	(Chuyên ngành Toán – Lý)	12
4	C140211	Sư phạm Vật lí	20	(Chuyên ngành Lý – KTCN)	12
5	C140213	Sư phạm Sinh học	30	(Chuyên ngành Sinh – Hóa)	12
6	C140214	Sư phạm Công nghệ	20	(KTCN – KTNN – KTGD)	12
7	C140217	Sư phạm Ngữ văn	30	(Chuyên ngành Văn – Địa)	12
8	C140221	Sư phạm Âm nhạc	20		12
9	C140222	Sư phạm Mĩ thuật	20		12
10	C140231	Sư phạm Tiếng Anh	42		12
11	C220204	Tiếng Trung Quốc	45		12
12	C480201	Công nghệ thông tin	20		12

26. TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NGHỆ AN (MÃ TRƯỜNG C29)

1. Các ngành đào tạo

TT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn	Điểm trúng tuyển đợt 1	Mức điểm nhận hồ sơ ĐKXT đợt 1	Chỉ tiêu xét tuyển đợt 2	Ghi chú
1	Sư phạm Toán học	C140209	A00	12.00	12.00	56	
			A01	12.00	12.00		
2	Sư phạm Sinh	C140213	B00	12.00	12.00	23	
3	Sư phạm Ngữ văn	C140217	C00	12.00	12.00	43	
4	Sư phạm Tiếng Anh	C140231	D01	14.50	14.50	29	Môn Tiếng

TT	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn	Điểm trúng tuyển đợt 1	Mức điểm nhận hồ sơ ĐKXT đợt 1	Chỉ tiêu xét tuyển đợt 2	Ghi chú
							Anh hệ số 2
5	Tiếng Anh	C220201	D01	14.50	14.50	23	Môn Tiếng Anh hệ số 2
6	Công nghệ thông tin	C480201	A00	12.00	12.00	20	
			A01	12.00	12.00		
7	Giáo dục Mầm non	C140201	M00	12.00			
8	Giáo dục Tiểu học	C140202	A00	12.50			
			A01	12.50			
			C00	12.50			
			D01	12.50			
9	Giáo dục Tiểu học liên thông	C140202	A00	18.00			
			C00	18.00			

2- Đối tượng tuyển sinh

- Đã tốt nghiệp THPT (tính đến thời điểm nộp hồ sơ xét tuyển).
- Có đủ điều kiện về sức khỏe và khả năng sư phạm (đối với các ngành sư phạm) theo quy định.
- Thí sinh tham dự thi kỳ thi THPT quốc gia năm 2015 (cụm thi do các trường đại học chủ trì) với kết quả đảm bảo theo ngưỡng tiêu chuẩn chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GD-ĐT.

3- Vùng tuyển

- Các ngành Sư phạm Toán học; Sư phạm Sinh học; Sư phạm Ngữ văn; Sư phạm Tiếng Anh: Tuyển thí sinh có hộ khẩu thường trú tại Nghệ An.
- Các ngành ngoài sư phạm: Tuyển thí sinh trong cả nước.

4- Lịch thu nhận hồ sơ ĐKXT bổ sung các đợt (theo điều chỉnh của Bộ GD-ĐT) như sau:

- Thu nhận hồ sơ ĐKXT đợt 2: Từ 26/8/2015 đến 07/9/2015 (Kết quả công bố ngày 10/9/2015)
- Thu nhận hồ sơ ĐKXT đợt 3: Từ 11/9/2015 đến 21/9/2015 (Kết quả công bố ngày 24/9/2015)
- Thu nhận hồ sơ ĐKXT đợt 4: Từ 25/9/2015 đến 15/10/2015 (Kết quả công bố ngày 19/10/2015)

V- Các thủ tục về hồ sơ xét tuyển

Thí sinh:

- Tài PHIẾU ĐĂNG KÝ và HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN đính kèm để in ra (cả 2 mặt: trước (PHIẾU ĐĂNG KÝ) - sau (HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN)) trên tờ giấy A4;
- Đọc kỹ hướng dẫn, ghi đầy đủ, chính xác các thông tin theo mẫu.

27. TRƯỜNG CAO ĐẲNG TRUYỀN HÌNH (MÃ TRƯỜNG CTV)

TT	Mã ngành	Tên ngành	Chỉ tiêu xét NVBS	Điểm Xét tuyển	Tổ hợp môn	Phương thức tuyển sinh
1	C220201	Tiếng Anh	50	12	1. Toán, Vật lý, Tiếng Anh 2. Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh 3. Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý 4. Toán, Hóa học, Sinh học	Vùng tuyển sinh trong cả nước 1. Các thí sinh tham dự

TT	Mã ngành	Tên ngành	Chỉ tiêu xét NVBS	Điểm Xét tuyển	Tổ hợp môn	Phương thức tuyển sinh
2	C510301	Công nghệ KT điện, điện tử	50	12	1. Toán, Vật lý, Tiếng Anh 2. Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh 3. Toán, Lý, Hóa. 4. Toán, Hóa học, Sinh học	kỳ thi THPTQG năm 2015 có kết quả điểm thi từ 12 điểm trở lên ứng với các tổ hợp môn thi theo ngành (điểm trên áp dụng đối với thí sinh ở KV3 tất cả các ngành) 2. Xét học bạ THPT: Điểm TBC 3 môn tương ứng của tổ hợp môn thi lớp 10, 11 và kỳ 1 lớp 12 đạt từ 16.5 điểm trở lên
3	C320101	Báo chí	200	12	1. Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý 2. Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh 3. Toán, Lý, Hóa	
4	C210302	Công nghệ Điện ảnh- Truyền hình	100	12	1. Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý 2. Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh 3. Toán, Lý, Hóa. 4. Toán, Lý, Tiếng Anh	
5	C510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử, Truyền thông	50	12	1. Toán, Vật lý, Tiếng Anh 2. Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh 3. Toán, Lý, Hóa. 4. Toán, Hóa học, Sinh học	
6	C210236	Quay phim	50	12	1. Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý 2. Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh 3. Toán, Lý, Hóa	
7	C480202	Tin học ứng dụng	50	12	1. Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý 2. Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh 3. Toán, Lý, Hóa. 4. Toán, Hóa học, Sinh học	
		TỔNG	550			

28. TRƯỜNG CAO ĐẲNG NÔNG LÂM THANH HOÁ (MÃ TRƯỜNG CNL)

TT	Ngành đào tạo	Tổ hợp xét tuyển	Tổng chỉ tiêu	Xét tuyển theo kết quả thi TN THPT		Xét tuyển theo kết quả học tập THPT	
				Chỉ tiêu	Điểm chuẩn dự kiến	Chỉ tiêu	Điểm chuẩn dự kiến
1	<i>Dịch vụ thú y</i>	Toán, Hóa, Sinh	71	19	12,0	52	16,5
		Toán, Lý, Hóa			12,0		16,5
		Toán, Lý, Anh			12,0		16,5
		Toán, Văn, Anh			12,0		16,5
2	<i>Khoa học cây trồng</i>	Toán, Hóa, Sinh	41	9	12,0	32	16,5
		Toán, Lý, Hóa			12,0		16,5
		Toán, Lý, Anh			12,0		16,5
		Toán, Văn, Anh			12,0		16,5
3	<i>Lâm nghiệp</i>	Toán, Hóa, Sinh	50	10	12,0	40	16,5
		Toán, Lý, Hóa			12,0		16,5
		Toán, Lý, Anh			12,0		16,5

		Toán, Văn, Anh			12,0		16,5
--	--	----------------	--	--	------	--	------

29. TRƯỜNG CAO ĐẲNG DƯỢC PHÚ THỌ (MÃ TRƯỜNG CDU)

1- **Đối tượng:** Thí sinh đã tốt nghiệp THPT.

2- **Chỉ tiêu:** 2.500

3- **Ngành đào tạo:**

TT	Tên ngành	Mã ngành	Các tổ hợp môn để xét tuyển
1	Dược	C900107	Toán, Vật lí, Hóa học; Toán, Hóa, Sinh; Toán, Vật lý, Ngoại ngữ; Toán, Hóa học, Ngoại ngữ.
2	Điều dưỡng	C720501	Toán, Vật lí, Hóa học; Toán, Hóa, Sinh; Toán, Vật lý, Ngoại ngữ; Toán, Hóa học, Ngoại ngữ.
3	Công nghệ thông tin	C480201	Toán, Vật lí, Hóa học; Toán, Vật lý, Ngoại ngữ; Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ; Toán, Hóa học, Ngoại ngữ.
4	Tiếng Anh	C220201	Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ; Toán, Vật lí, Ngoại ngữ; Toán, Hóa học, Ngoại ngữ.

4- **Hồ sơ xét tuyển:**

4.1. **Đối với thí sinh đăng ký sử dụng kết quả kỳ thi THPT quốc gia**

- Giấy chứng nhận kết quả thi THPT quốc gia

4.2. **Đối với thí sinh đăng ký sử dụng kết quả học tập bậc THPT**

- Đơn đăng ký xét tuyển theo mẫu quy định của Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ (được đăng tải trên Website của trường);

- Học bạ THPT (phô tô công chứng);

- Bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời (phô tô công chứng);

- Giấy chứng nhận là đối tượng ưu tiên (nếu có);

- 2 phong bì dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của thí sinh hoặc người nhận.

- Lệ phí xét tuyển: 30.000 đồng.

5- **Địa điểm nhận hồ sơ:** Phòng Đào tạo - Trường Cao đẳng Dược Phú Thọ

SN 2201- Đại lộ Hùng Vương- Phường Gia Cẩm- TP. Việt Trì- Tỉnh Phú Thọ.

ĐT: 0210.3843252- 0210.3846440.

30. TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM HƯNG YÊN (MÃ TRƯỜNG C22)

1. **Điều kiện xét tuyển**

- Thí sinh đã tham gia kì thi THPT quốc gia năm 2015 ở các cụm thi do các trường đại học chủ trì và tốt nghiệp THPT.

- Các ngành sư phạm: Thí sinh phải có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hưng Yên.

2. **Các ngành xét tuyển**

Ngành học.	Mã ngành	Tổ hợp môn thi/xét tuyển	Điểm xét tuyển
<i>Các ngành đào tạo cao đẳng sư phạm</i>			
Sư phạm Toán học	C140209	Toán (hệ số 2), Văn (hoặc Tiếng Anh), Lý	12
Sư phạm Hóa học	C140212	Toán, Văn, Hóa (hoặc Sinh-hệ số 2)	14
Sư phạm Sinh học	C140213	Toán, Văn, Hóa (hoặc Sinh-hệ số 2)	12
Sư phạm Ngữ văn	C140217	Toán, Văn (hệ số 2), Sử (hoặc Địa)	12

Giáo dục Tiểu học	C140202	Văn, Toán, Tiếng Anh (hoặc Lý)	14
Sư phạm Tiếng Anh	C140231	Văn, Toán, Tiếng Anh (hệ số 2)	12
Giáo dục Mầm non	C140201	Văn, Toán, Năng khiếu	Điểm 2 môn xét tuyển theo quy định của ngành và điểm thi môn năng khiếu
Sư phạm Âm nhạc	C140221	Văn, Toán, Năng khiếu	
Sư phạm Mỹ thuật	C140222	Văn, Toán, Năng khiếu	
Giáo dục Thể chất	C140206	Toán, Sinh, Năng khiếu	
Các ngành đào tạo cao đẳng ngoài sư phạm			
Công nghệ thông tin	C480201	Toán, Văn, Tiếng Anh	12
Tiếng Anh	C220201	Toán, Văn, Tiếng Anh	12
Việt Nam học	C220113	Toán, Văn, Tiếng Anh	12
Quản lý Văn hóa	C220342	Toán, Văn, Tiếng Anh	12
Quản trị văn phòng	C340406	Toán, Văn, Tiếng Anh	12
Công tác xã hội	C760101	Toán, Văn, Tiếng Anh	12

Ghi chú:

- Điểm xét tuyển trên áp dụng đối với thí sinh là học sinh phổ thông ở KV3 và chưa nhân hệ số.
- Khi xét trúng tuyển, nhà trường sẽ lấy điểm từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

3. Hồ sơ và thời gian nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Hồ sơ đăng ký xét tuyển nộp cho Trường theo đường bưu điện chuyển phát nhanh; chuyển phát ưu tiên hoặc nộp trực tiếp tại Trường. **Hồ sơ gồm:**

- + Phiếu đăng kí xét tuyển (theo mẫu của Bộ GD&ĐT)
- + Sử dụng số mã vạch của Giấy chứng nhận kết quả thi kèm theo bản photo Giấy chứng nhận kết quả thi.
- + Lệ phí xét tuyển theo quy định
- + 01 phong bì đã dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc của thí sinh.

Lưu ý: Các ngành có thi môn năng khiếu (Giáo dục Mầm non, Giáo dục thể chất, SP Âm nhạc, SP Mỹ thuật): Thí sinh nộp thêm phiếu đăng kí thi môn năng khiếu theo mẫu của nhà trường (mẫu phiếu trên Website của trường). Nhà trường sẽ gửi giấy báo dự thi, thời gian thi tới thí sinh theo địa chỉ đã đăng kí.

- **Thời gian:** Từ ngày 26/8/2015 đến 07/9/2015

- **Địa chỉ nhận hồ sơ:** Phòng Đào tạo - QLKH, Trường CĐSP Hưng Yên, Đường Chu Văn An, Phường An Tảo, Thành phố Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên.

Mọi thông tin chưa rõ, thí sinh có thể liên hệ tới số máy 0321.3862762, 0321.3556674 , 0912 333 452 để được giải đáp.

Website: cadsphy.edu.vn

31. TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH PHÚC (MÃ TRƯỜNG C16)

Ngành học	Mã ngành	Điểm điều kiện nộp hồ xét tuyển	
		Kết quả thi THPT	Kết quả học tập THPT
Hệ cao đẳng sư phạm hộ khẩu Vĩnh Phúc			
Ngành SP Toán (Chương trình Toán-Lý)	C140209	≥ 12	≥ 16.5
Ngành SP Lý (Chương trình Lý-KTCN)	C140211	≥ 12	≥ 16.5
Ngành SP Sinh (Chương trình Sinh-KTNN)	C140213	≥ 12	≥ 16.5
Ngành Sư phạm Tin học (Chương trình Tin học-KTCN)	C140210	≥ 12	≥ 16.5

Ngành SP Sư (Chương trình Sư-GDCD)	C140218	≥ 12	≥ 16.5
Ngành SP Tiếng Anh	C140231	≥ 12	≥ 16.5
Ngành Giáo dục Tiểu học	C140202	≥ 12	≥ 16.5
Ngành Giáo dục Mầm non	C140201	≥ 12	≥ 16.5
Ngành GDTC (Chương trình GDTC-CTĐ)	C140206	≥ 12	≥ 16.5
Ngành Âm nhạc	C140221	≥ 12	≥ 16.5
Hệ cao đẳng ngoài sư phạm			
Ngành Khoa học thư viện	C320202	≥ 12	≥ 16.5
Tiếng Anh	C220201	≥ 12	≥ 16.5
Ngành Việt nam học	C220113	≥ 12	≥ 16.5
Hệ cao đẳng sư phạm hộ khẩu ngoài tỉnh Vĩnh Phúc			
Ngành Giáo dục Tiểu học	C140202	≥ 12	≥ 16.5
Ngành Giáo dục Mầm non	C140201	≥ 12	≥ 16.5
Ngành SP Toán (Chương trình Toán-Lý)	C140209	≥ 12	≥ 16.5
Ngành SP Lý (Chương trình Lý-KTCN)	C140211	≥ 12	≥ 16.5
Ngành SP Sư (Chương trình Sư-GDCD)	C140218	≥ 12	≥ 16.5
Ngành Sư phạm Tin học (Chương trình Tin học-KTCN)	C140210	≥ 12	≥ 16.5

**32. TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ ĐÔNG (MÃ TRƯỜNG CYM)
NGÀNH XÉT TUYỂN**

Tên ngành tuyển	Mã ngành	Chỉ tiêu	Hộ khẩu	Khối xét tuyển	Điểm nhận hồ sơ ĐKXT
Điều dưỡng	C720501	124	Hà Nội	A	12,25 điểm
				B	12 điểm
			Ngoại tỉnh	A	15.25 điểm
				B	15 điểm
Xét nghiệm	C720332	50		A	12 điểm
				B	
Hộ sinh	C720502	60		A	12 điểm
				B	

- Khối A: Toán, Lý, Hóa

- Khối B: Toán, Hóa, Sinh

II. ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký xét tuyển nguyện vọng bổ sung đợt 1 gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển nguyện vọng bổ sung.

- Giấy Chứng nhận kết quả thi THPT quốc gia năm 2015 dùng để xét tuyển NVBS.

- 1 phong bì dán tem ghi rõ tên địa chỉ người nhận

- Lệ phí: **30.000 đồng/1 hồ sơ.**

2. Thời gian nhận đăng ký:

- Từ ngày **26/8/2015** đến hết ngày **07/9/2015**

3. Địa điểm nhận hồ sơ đăng ký:

- Văn phòng tuyển sinh Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông

Đ/c: Số 39 Nguyễn Việt Xuân, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội

- Thí sinh có thể nộp hồ sơ qua đường bưu điện theo hình thức chuyển phát nhanh, dịch vụ chuyển phát ưu tiên trong thời gian nhận nhận hồ sơ xét tuyển.
- Điện thoại: (04) 6 3250 345

33. TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT TÂY BẮC (MÃ TRƯỜNG CVB)

Tên trường Ngành học	Mã ngành	Chỉ tiêu	Số thí sinh trúng tuyển đợt 1	Xét tuyển bổ sung	Các Quy định đối với xét bổ sung
Các ngành đào tạo Cao đẳng:					
Sư phạm Âm nhạc	C140221	80	06	74	Xét điểm của các thí sinh đã dự thi theo đề án tuyển sinh riêng của các trường đại học trong khối ngành năng khiếu nghệ thuật.
Thanh nhạc	C210205	30	11	19	
Biên đạo múa	C210243	20	08	12	
Quản lý văn hóa	C220342	50	27	23	Xét kết quả học tập THPT (học bạ THPT) Khối C.

34. TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ĐIỆN BIÊN (MÃ TRƯỜNG C62)

I. Các ngành xét tuyển đợt 2

Ngành tuyển	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu
CAO ĐẲNG SƯ PHẠM HỆ CHÍNH QUY :		118
Sư phạm Toán học (chương trình Toán - Tin)	1. Toán, Vật lý, Hóa học	15
	2. Toán, Vật lý, Tiếng Anh	
	3. Toán, Hóa học, Tiếng Anh	
Sư phạm Sinh học (chương trình Sinh - Địa)	1. Toán, Sinh học, Hóa học	13
	2. Toán, Sinh học, Tiếng Anh	
	3. Toán, Sinh học, Địa lý	
Sư phạm Lịch sử (chương trình Sử - GDCD)	1. Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	30
	2. Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh	
	3. Lịch sử, Toán, Tiếng Anh	
Sư phạm Tiếng Anh	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	30
Giáo dục Thể chất (chương trình Thể chất-CTĐ)	1. Toán, Sinh học, năng khiếu	30
	2. Toán, Tiếng Anh, năng khiếu	
CAO ĐẲNG NGOÀI SƯ PHẠM HỆ CHÍNH QUY:		43
Quản lý văn hóa	1. Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	13
	2. Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	
	3. Ngữ văn, Toán, Địa lý	
Việt Nam học	1. Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	30
	2. Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	
	3. Ngữ văn, Toán, Địa lý	

Ngành Giáo dục Thể chất thi năng khiếu theo quy định

II. Điều kiện nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Tốt nghiệp Trung học phổ thông

- Đối với những thí sinh sử dụng kết quả thi THPT Quốc gia (tại các cụm thi do các trường đại học chủ trì) để xét tuyển: Tổng điểm 3 môn theo tổ hợp đăng ký xét tuyển và điểm ưu tiên (nếu có) đạt từ 12,0 điểm trở lên (thí sinh người kinh - KV 3).

- Đối với những thí sinh sử dụng điểm trung bình chung môn học cả năm lớp 12 để xét tuyển: Tổng điểm trung bình chung môn học cả năm lớp 12 của 3 môn theo tổ hợp môn xét tuyển từ 16,5 điểm trở lên; Hạnh kiểm từ khá trở lên.

III. Phương thức tuyển sinh

- Xét tuyển theo từng ngành.

- Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT Quốc gia tại các cụm thi do các trường đại học chủ trì.

- Xét tuyển dựa vào điểm trung bình chung môn học cả năm lớp 12 của 3 môn theo tổ hợp môn xét tuyển.

IV. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển đợt 2

1. Thời gian: Từ ngày 26/8/2015 đến ngày 7/9/2015

2. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển: Phòng Đào tạo-NCKH, Trường CĐSP Điện Biên; tổ dân phố 30 - Phường Mường Thanh - TP. Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên

Điện thoại liên hệ: 0230.3828.702; 0932.285.108; 0915.067.879./.

35. TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM HOÀ BÌNH (MÃ TRƯỜNG C23)

1. Chỉ tiêu xét tuyển bổ sung: 622

2. Các ngành đào tạo xét tuyển bổ sung

	Ngành học	Mã ngành	Môn xét tuyển	Ghi chú
1	Sư phạm Toán	C140209	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Ngữ văn, Vật lý Toán, Vật lý, Ngoại ngữ Toán, Ngữ văn, Sinh học	- Phương thức tuyển sinh: Lấy kết quả từ kỳ thi THPT Quốc gia. - Đối với thí sinh thi tuyển vào ngành CĐGD Mầm non (C140201): Ngoài kết quả điểm thi các môn văn hóa theo quy định, thí sinh phải dự thi môn Năng khiếu (<i>Hát, Kể chuyện hoặc Đọc diễn cảm</i>). - Nhận hồ sơ đăng ký và xét tuyển các ngành cao đẳng, tổ chức thi môn năng khiếu CĐGD mầm non: + Đợt 2: Từ ngày 26/8/2015 đến ngày 07/9/2015. + Đợt 3: Từ ngày 11/9/2015 đến ngày 21/9/2015. + Đợt 4: Từ ngày 25/9/2015 đến ngày 15/10/2015. - Lệ phí xét tuyển và thi năng khiếu: Theo quy định hiện hành
2	Sư phạm Hóa	C140212	Toán, Hóa học, Sinh học Hóa học, Toán, Ngữ văn Hóa học, Toán, Địa lý Toán, Ngữ văn, Địa lý	
3	SP Ngữ văn	C140217	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý Ngữ Văn, Ngoại ngữ, Địa lý Ngữ văn, Lịch sử, Toán Ngữ văn, Địa lý, Toán	
4	GD Tiểu học	C140202	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh Toán, Ngữ văn, Địa lý Ngữ văn, Toán, Vật lý	
5	SP Tiếng Anh	C140231	Ngoại ngữ (Tiếng Anh), Toán, Ngữ văn Ngoại ngữ (<i>Tiếng Anh</i>), Ngữ văn, Địa lý. Ngoại ngữ (<i>Tiếng Anh</i>), Ngữ văn, Lịch sử. Ngoại ngữ (<i>Tiếng Anh</i>), Ngữ văn, Sinh học	
6	Giáo dục Mầm non	C140201	Toán, Văn, Năng khiếu (Hát + Kể hoặc Đọc diễn cảm) Toán, Tiếng Anh, Năng khiếu (<i>Hát + Kể hoặc Đọc diễn cảm</i>) Ngữ văn, Tiếng Anh, Năng khiếu (<i>Hát + Kể hoặc Đọc diễn cảm</i>)	
7	Tiếng Anh	C220201	Ngoại ngữ (Tiếng Anh), Toán,	

	Ngành học	Mã ngành	Môn xét tuyển	Ghi chú
			Ngữ văn Ngoại ngữ (<i>Tiếng Anh</i>), Ngữ văn, Địa lý. Ngoại ngữ (<i>Tiếng Anh</i>), Ngữ văn, Lịch sử. Ngoại ngữ (<i>Tiếng Anh</i>), Ngữ văn, Sinh học	
8	Tin học ứng dụng	C480202	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Ngữ văn, Vật lý Toán, Vật lý, Ngoại ngữ Toán, Ngữ văn, Sinh học	
9	Kế toán	C340301	Toán, Vật lý, Hóa học Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh Toán, Vật lý, Ngoại ngữ Toán, Vật lý, Ngữ văn.	
10	Việt Nam học (<i>Văn hóa du lịch</i>)	C340101	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý Ngữ Văn, Ngoại ngữ, Địa lý Ngữ văn, Lịch sử, Toán Ngữ văn, Địa lý, Toán	
11	Khoa học thư viện (<i>Thông tin-Thư viện</i>)	C340201	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý Ngữ Văn, Ngoại ngữ, Địa lý Ngữ văn, Lịch sử, Toán Ngữ văn, Địa lý, Toán	
12	Công tác xã hội	C760101	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý Ngữ văn, Lịch sử, Toán Ngữ văn, Địa lý, Toán	
13	Quản trị văn phòng	C340406	Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý Ngữ văn, Lịch sử, Toán Ngữ văn, Địa lý, Toán	

36. TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ VÀ CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM (MÃ TRƯỜNG CCT):

1. Đối tượng:

- Thí sinh đã tham dự kì thi THPT Quốc gia có giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT và có tổng điểm của tổ hợp 03 môn xét tuyển, cộng với điểm ưu tiên khu vực và ưu tiên đối tượng đạt $\geq 12,0$ điểm.

- Thí sinh có giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT và có tổng điểm của tổ hợp 03 môn xét tuyển theo kết quả học tập 3 năm lớp 10, 11, 12 (học bạ), cộng với điểm ưu tiên khu vực và ưu tiên đối tượng đạt $\geq 49,5$ điểm.

2. Chỉ tiêu, tổ hợp môn xét tuyển:

Stt	Ngành đào tạo	Mã ngành	Mã môn xét tuyển	Chỉ tiêu
1	<i>Kế toán</i>	C340301	Các tổ hợp môn xét tuyển gồm: Khối A00, A01, B00, D01	80
2	<i>Công nghệ thông tin</i>	C480201		40
3	<i>Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử</i>	C540102		40
4	<i>Công nghệ thực phẩm</i>	C510301		40

3. Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển: Nhận ĐKXT từ 26/8 đến 7/9/2015, công bố kết quả trúng tuyển trước 10/9/2015.

4. Địa điểm nhận hồ sơ xét tuyển:

- Nộp tại sở GDĐT hoặc trường THPT do sở GDĐT quy định.
- Qua đường bưu điện bằng hình thức chuyển phát nhanh.
- Nộp trực tiếp tại trường:

Phòng Đào tạo – Trường Cao đẳng Kinh tế và Công nghệ thực phẩm

Địa chỉ: Phường Ngọc Xuyên – Quận Đồ Sơn – TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0313.86752 – 0983416288; Email: dt.ltt@gmail.com

Website: cdktcntp.edu.vn

37. TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

1. Điểm xét tuyển nguyện vọng bổ sung

- Xét theo điểm thi THPT Quốc gia tại các cụm thi do các trường Đại học chủ trì năm 2015: Tổng điểm thi 3 môn theo 07 nhóm môn xét tuyển: 12 điểm (kể cả điểm ưu tiên);
- Xét theo điểm học bạ THPT/THBT: Tổng điểm trung bình các môn học theo 07 nhóm môn xét tuyển đạt: 16,5 điểm (03 môn học/5 học kỳ).

2. Chỉ tiêu xét tuyển nguyện vọng bổ sung

Tên trường Ngành học	Ký hiệu trường	Mã ngành	Môn thi	Chỉ tiêu Xét tuyển	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI Cơ sở chính: Số 143 Nguyễn Ngọc Vũ - Trung Hòa - Cầu Giấy - Hà Nội ĐT: 04.35566300; Fax: 04.35562956 Cơ sở 2: Số 106 Tả Thanh Oai - Thanh Trì - Hà Nội ĐT: 04.36884342; Fax: 04.36884211 Cơ sở 3: Khu đô thị Đại học Nam Cao - Tỉnh Hà Nam. Website: kinhhtecongnghiephanoi.co m; Mail: cdkten@kinhtecongnghiep hanoi.com	CCK			8.150	- Vùng tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước. - Phương thức tuyển sinh: + Phương thức 1: trường dựa vào kết quả kỳ thi THPT Quốc gia. + Phương thức 2: Xét tuyển thí sinh tốt nghiệp THPT/THBT dựa vào kết quả học tập bậc THPT dựa trên 3 tiêu chí a) <i>Tiêu chí 1:</i> Tốt nghiệp THPT/THBT b) <i>Tiêu chí 2:</i> Tổng điểm trung bình các môn học theo nhóm môn thi của 5 học kỳ THPT gồm: học
- Phòng Tổ chức Hành chính ĐT: 04.35562958					
Các ngành đào tạo cao đẳng:					

Tên trường Ngành học	Ký hiệu trường	Mã ngành	Môn thi	Chỉ tiêu Xét tuyển	Ghi chú
- Quản trị Kinh doanh (gồm các chuyên ngành: Quản trị doanh nghiệp công nghiệp; Quản trị nhân sự; Tin học quản lí; marketing và thống kê kinh tế xã hội)		340101	1. Toán, Lý, Hóa 2. Toán, Lý, Anh 3. Toán, Văn, Anh 4. Toán, Văn, Địa		kỳ 1, học kỳ 2 lớp 10; học kỳ 1, học kỳ 2 lớp 11; học kỳ 1 lớp 12 phải đạt từ 16,5 điểm trở lên c) <i>Xếp loại hạnh kiểm từ loại Khá trở lên</i> - Số chỗ trong KTX: 500 - Thông tin chi tiết về Đề án tuyển sinh riêng tham khảo tại Website: <a href="http://www.kinhtecong
nghiephanoi.com">www.kinhtecong nghiephanoi.com
- Kế toán (gồm các chuyên ngành: Kế toán doanh nghiệp công nghiệp; Kế toán tổng hợp; Kế toán Tin học)		340301	1. Toán, Lý, Hóa 2. Toán, Lý, Anh 3. Toán, Văn, Anh 4. Toán, Văn, Hóa		
- Tài chính ngân hàng (gồm các chuyên ngành: Tài chính doanh nghiệp và Ngân hàng thương mại)		340201	1. Toán, Lý, Hóa 2. Toán, Lý, Anh 3. Toán, Văn, Anh 4. Toán, Văn, Hóa		
- Tin học ứng dụng (chuyên ngành Tin học ứng dụng).		480202	1. Toán, Lý, Hóa 2. Toán, Lý, Anh 3. Toán, Văn, Anh 4. Toán, Lý, Địa		
- Dịch vụ pháp lý (gồm các chuyên ngành Luật kinh tế và Luật kinh doanh quốc tế).		51380201	1. Toán, Lý, Hóa 2. Toán, Lý, Anh 3. Toán, Văn, Anh 4. Văn, Sử, Địa		
- Quản trị văn phòng (gồm các chuyên ngành: Quản trị hành chính; Văn thư lưu trữ và Thư ký văn phòng).		51340406	1. Toán, Lý, Hóa 2. Toán, Lý, Anh 3. Toán, Văn, Anh 4. Văn, Sử, Địa		

38. TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ KỸ THUẬT - ĐIỆN BIÊN

STT	Mã ngành	Ngành xét tuyển	Tổ hợp xét tuyển	Số chỉ tiêu còn lại xét NV bổ sung	Điểm xét tuyển
1	C340201	Tài chính - Ngân hàng	Toán, Vật lý, Hóa học	14	12
			Toán; Vật lý; Tiếng Anh		12
			Toán; Hóa học; Tiếng Anh		12
			Toán; Ngữ văn; Tiếng Anh		12
2	C340301	Kế toán	Toán, Vật lý, Hóa học	10	12
			Toán; Vật lý; Tiếng Anh		12
			Toán; Hóa học; Tiếng Anh		12
			Toán; Ngữ văn; Tiếng Anh		12

3	C620105	Chăn nuôi	Toán, Hóa học, Sinh học	7	12
			Toán, Vật lý, Hóa học		12
			Toán, Vật lý, Tiếng Anh		12
			Toán, Hóa học, Ngữ văn		12
4	C620110	Khoa học cây trồng	Toán, Hóa học, Sinh học	9	12
			Toán, Vật lý, Hóa học		12
			Toán, Vật lý, Tiếng Anh		12
			Toán, Hóa học, Ngữ văn		12

39. TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP CẨM PHẢ (MÃ TRƯỜNG CCC)

Trường sử dụng **kết quả kỳ thi THPT quốc gia** và **kết quả học tập lớp 12 của thí sinh (xét tuyển theo học bạ THPT)**, ứng với từng phương thức xét tuyển và từng khối thi của thí sinh, cụ thể như sau:

1. Các ngành xét tuyển: Công nghệ kỹ thuật Cơ khí, Công nghệ kỹ thuật Ô tô, Công nghệ kỹ thuật điện, Kế toán.

2. Các môn theo khối xét tuyển:

- Khối A00: Toán học, Vật lý, Hóa học
- Khối B00: Toán học, Sinh học, Hóa học
- Khối A01: Toán học, Vật lý, Tiếng Anh
- Khối D01: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh

3. Hình thức tuyển: Xét tuyển theo 2 phương thức trong phạm vi cả nước.

a/. Phương thức 1: **Xét tuyển theo kết quả kỳ thi THPT quốc gia. Chỉ tiêu: 135**

Điểm xét tuyển = Tổng điểm ba môn thi (theo khối xét tuyển) \geq 12 điểm

(Đây là mức điểm của thí sinh khu vực 3. Mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa các nhóm đối tượng là 1,0 điểm, giữa các khu vực kế tiếp là 0,5 điểm).

*/. Hồ sơ xét tuyển gồm:

- + Phiếu đăng ký dùng để xét tuyển nguyện vọng bổ sung;
- + Bản chính giấy chứng nhận kết quả thi THPT Quốc gia tương ứng với đợt xét tuyển nguyện vọng bổ sung.
- + Một phong bì đã dán sẵn tem, ghi rõ địa chỉ liên lạc và điện thoại (nếu có) của thí sinh để trường thông báo kết quả xét tuyển và lệ phí xét tuyển 30.000,đ.

b/. Phương thức 2: **Xét tuyển theo học bạ THPT. Chỉ tiêu: 135**

- Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
- Điểm trung bình 03 môn lớp 12 theo khối xét tuyển phải đạt từ 5,5 điểm trở lên;
- Hạnh kiểm lớp 12 đạt từ khá trở lên.

*/. Hồ sơ xét tuyển gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển, Bản sao học bạ (công chứng), bản sao bằng tốt nghiệp THPT (công chứng) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời, một phong bì đã dán sẵn tem, ghi rõ địa chỉ liên lạc và điện thoại (nếu có) của thí sinh để trường thông báo kết quả xét tuyển và Lệ phí xét tuyển 30.000,đ.

4. Thời gian nhận hồ sơ và xét tuyển bổ sung:

- Xét tuyển NV bổ sung đợt 1: từ ngày 26/8 đến ngày 7/9/2015 (công bố điểm trúng tuyển trước ngày 10/9/2015).

5. Địa điểm nhận hồ sơ:

Thí sinh gửi Hồ sơ xét tuyển về trường Cao đẳng Công nghiệp Cẩm Phả bằng 1 trong các hình thức sau: Nộp tại Sở Giáo dục & Đào tạo hoặc trường THPT do Sở GD&ĐT quy định; nộp trực tiếp tại trường Cao đẳng Công nghiệp Cẩm Phả hoặc gửi qua đường bưu điện chuyển phát nhanh, chuyển phát ưu tiên theo địa chỉ: **Trường Cao đẳng Công nghiệp Cẩm Phả, Số 78, đường Nguyễn Văn Trỗi, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh.**

Thí sinh có thể tìm hiểu thêm thông tin qua Website: www.cdncp.edu.vn, qua điện thoại số 0333969661 hoặc Email bants.ccc@moet.edu.vn.

40. TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIAO THÔNG VẬN TẢI MIỀN TRUNG (MÃ TRƯỜNG CGN)

1. Chỉ tiêu: 490 sinh viên

2. Ngành đào tạo và tổ hợp môn xét tuyển:

TT	Ngành học	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển theo kết quả học tập 3 năm THPT	Tổ hợp môn xét tuyển theo kết quả kỳ thi THPT quốc gia
1	Công nghệ kỹ thuật giao thông <i>Chuyên ngành:</i> - Xây dựng cầu đường bộ - Quản lý XD công trình giao thông	C510104	- A00 (Toán + Vật lý + Hóa học); - A01 (Toán + Vật lý + Tiếng anh);	- A00 (Toán + Vật lý + Hóa học); - A01 (Toán + Vật lý + Tiếng anh); - D01 (Toán + Ngữ văn + Tiếng anh) - C02 (Toán + Ngữ văn + Hóa học). (Chung cho cả 5 ngành)
2	Công nghệ kỹ thuật xây dựng <i>Chuyên ngành:</i> XD dân dụng và công nghiệp	C510103	- D01 (Toán + Ngữ văn + Tiếng anh) - C04 (Toán + Ngữ văn + Địa lý) (Chung cho cả 3 ngành)	
3	Công nghệ kỹ thuật ô tô <i>Chuyên ngành:</i> Sửa chữa ô tô, máy xây dựng	C510205		
4	Quản lý xây dựng <i>Chuyên ngành:</i> Kinh tế xây dựng giao thông	C580302	- A00 (Toán + Vật lý + Hóa học); - A01 (Toán + Vật lý + Tiếng anh);	
5	Kế toán <i>Chuyên ngành:</i> - Kế toán doanh nghiệp - Kế toán - Kiểm toán	C340301	- D01 (Toán + Ngữ văn + Tiếng anh) - C00 (Ngữ văn + Lịch sử + Địa lý). (Chung cho cả 2 ngành)	

3. Phương thức xét tuyển:

- **Phương thức 1:** Xét tuyển đối với thí sinh dự kỳ thi THPT quốc gia năm 2015, có tổng điểm thi (bao gồm cả điểm ưu tiên khu vực và đối tượng) của tổ hợp môn (như bảng trên) đạt 12 điểm trở lên, 50% chỉ tiêu cho tất cả các ngành.

- **Phương thức 2:** Xét tuyển dựa trên kết quả học tập cả 3 năm học THPT của học sinh đã tốt nghiệp THPT (kể cả học sinh đã tốt nghiệp THPT từ 2014 về trước), 50% chỉ tiêu cho tất cả các ngành, tổ hợp các môn xét tuyển như bảng trên. Cơ sở xét tuyển: Học bạ THPT hoặc THBT.

4. Hồ sơ xét tuyển gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển;
- 01 Giấy chứng nhận kết quả thi THPT năm 2015 (bản gốc).
- 01 Phong bì dán tem và ghi rõ địa chỉ, điện thoại của người nhận.
- Lệ phí xét tuyển: 30.000 đồng/ hồ sơ.

5. Thời gian nhận hồ sơ:

- Đợt 1: Từ ngày 26/8/2015 đến ngày 07/9/2015 (*Xét tuyển ngày 10/9/2015*)

- Đợt 2: Từ ngày 11/9/2015 đến ngày 21/9/2015 (*Xét tuyển ngày 24/9/2015*)

6. HỒ SƠ CÁC HỆ TRÊN NỘP TRỰC TIẾP TẠI TRƯỜNG HOẶC CHUYỂN PHÁT NHANH QUA ĐƯỜNG BƯU ĐIỆN THEO ĐỊA CHỈ: Ban tuyển sinh – Trường Cao đẳng GTVT miền Trung

(Xã Nghi Liên – Thành phố Vinh – Tỉnh Nghệ An)

Số ĐT: (038)3852.810 - (038)3851.270. Di động: 0975.53.53.99; 0943.038.100.

Website: www.gtvmt.edu.vn